

KINH ĐẠI THỌ KHẮN-NA-LA VƯƠNG SỞ VẤN

QUYỂN 3

Bấy giờ, Thế Tôn biết tâm ưa thích của các con vua Đại thọ Khẩn-na-la rồi, liền bay lên hư không cao bằng bảy cây đa-la, phóng hào quang rất sáng. Ánh hào quang này soi khắp tam thiên đại thiên thế giới này. Nhạc cụ của chư Thiên cõi Dục, nhạc cụ của Càn-thát-bà của Khẩn-na-la chẳng tấu mà tự kêu lên, phát ra những âm thanh vi diệu. Trong núi chúa Hương sơn, các cây cối cũng đều phát ra âm thanh vi diệu. Lúc ấy ở trên thân Thế Tôn, nơi các lỗ chân lông đều phóng ra vô lượng vạn ức hào quang sáng. Mỗi một ánh sáng đều có hoa sen. Trong mỗi hoa sen có một Bồ-tát. Mỗi Bồ-tát tự trang nghiêm bằng ba mươi hai tướng ngồi trên đài hoa.

Bấy giờ, Thế Tôn dùng thần lực khiến các nhạc cụ diễn ra kệ trí tuệ, hỏi các điều nghi hoặc để cho các Bồ-tát ở trong đài hoa dùng từng kệ một đáp lại các câu hỏi ấy:

*Làm sao để phát khởi
Tâm Vô thượng Bồ-đề
Tâm này chẳng thể quên
Mới đến Bồ-đề giác?
Chí chuyên tâm thành đạt
Vì các chúng sinh nên
Khởi đại Bi trang nghiêm
Tâm Bồ-đề luôn nhớ!*

*Ý chí kia thế nào?
Hạnh kia sẽ ra sao?
Tâm đại Bi đã nói
Sao gọi đó sinh khởi?
Ý chí không luống dối*

*Đã tu hành không dối
Trụ Niết-bàn chúng sinh
Đại Bi kia như vậy!*

*Sao gọi hành bố thí?
Thí rồi tâm rộng lặng
Cũng chẳng mong báo đền
Hồi hướng đạo Bồ-đề.
Bố thí, bỏ tất cả
Đã thí không tiếc gì
Hướng về đạo Bồ-đề
Chẳng mong cầu quả báo!*

*Sao gọi trụ trì giới?
Chẳng sinh khinh mạng giới
Cứu người, hủy giới cấm
Đại thừa không gì hơn
Giới là tâm Bồ-đề
Rộng không, chẳng kiêu mạn
Mà khởi lòng đại Bi
Cứu người, hủy cấm giới!*

*Sao gọi nhẫn chúng sinh?
Trách móc và mắng nhiếc
Tâm chẳng nên sân hận
Mà tăng thêm hoan hỷ.
Vì chúng sinh, thuốc thang
Trị liệu các bệnh hoạn
Khi nghe lời ác xong
Mà chẳng khởi sân hận.*

*Sao gọi hành tinh tấn
Sao gọi tu tập hạnh
Sao tâm không mỏi mệt*

*Khi tu hạnh Bồ-đề?
Tinh tấn hộ chúng sinh
Hộ pháp siêng tinh tấn
Thiền căn đều đầy đủ
Tâm kia không mệt mỏi*

*Làm sao tu chánh niệm?
Dũng kiện hành tinh tấn
Tu thiền định thế nào?
Tâm không có tán loạn
Không chạy theo tưởng niệm
Tuệ không có hư dối
Dùng phương tiện hành thiền
Tâm kia không rối loạn.*

*Sao gọi được trí tuệ?
Thấy ngay thẳng là sao?
Quyết định là thế nào?
Sao gọi phân biệt pháp?
Tu học trí tuệ tăng
Học tập tâm ngay thẳng
Quyết định hành pháp thí
Theo nghĩa mà tu trì.*

*Sao gọi kia câu học?
Hiểu rộng phải làm sao?
Nghe, nói phải thế nào?
Điều gì đại nhân bỏ?
Cung kính cầu thầy học
Tập gần người hiểu rộng
Nói chẳng vì tài lợi
Đại nhân bỏ như thế!*

*Sao gọi là hành Từ?
Hành đại Bi thế nào?*

*Hỷ, Xả là thành tựu
Sao gọi trụ phạm đạo?
Bình đẳng ban lòng Từ
Đại Bi không mệt mỏi
Tùy hỷ gọi là hỷ
Phạm đạo đến được ngay!*

*Thấy Phật thế nào đây?
Thấy rồi lòng tin tưởng
Nghe pháp rồi thì sao?
Trừ sạch nghi thế nào?
Tu hành nghĩ đến Phật
Được gặp Đấng Đạo Sư
Lòng tin được đầy đủ
Nghe pháp rồi hết nghi!
Sao gọi phước trang nghiêm?
Sao gọi trí trang nghiêm?
Như định cùng với tuệ
Chúng trang nghiêm thế nào?
Trang nghiêm phước không chán
Học vấn trang nghiêm trí!
Tâm định gọi là định
Biết pháp gọi là trí!*

*Kia hành xứ chỗ nào?
Ở, dừng tương ra sao?
Những gì kia hành xứ?
Vì sao để tu hành?
Hành xứ chỗ pháp không
Xả chính là bờ kia
Nếu hành, trụ Tứ thiên
Tu hành thoát chúng sinh.*

*Sao gọi là ma nghiệp?
Phật chánh nghiệp ra sao?*

Tạo tác những nghiệp nào
Thì được Bồ-đề hộ?
Hạ thừa là nghiệp ma
Đại thừa là thắng đạo
Tất cả ác lià bỏ
Thì được Bồ-đề hộ!

Gần bạn lành ra sao
Cùng bạn ác thế nào
Sao gọi xóa bình đẳng
Xa lià nơi tà kiến?
Tán thán đạo Bồ-đề
Thân cận với người đó
Thì tịnh tâm Bồ-đề
Lià bỏ ác tri thức.
Các hành nghiệp đã hết
Theo chánh kiến tu hành
Lià bỏ tà tương ưng
Thì chánh kiến chẳng mất!

Làm sao hộ chánh pháp
Và giáo hóa chúng sinh?
Phương tiện gì tu hành
Để thành đạo Bồ-đề?
Tinh tấn hộ chánh pháp
Phương tiện hóa chúng sinh
Lià bỏ dòng nhị biên
Thì đắc đạo Bồ-đề!

Tác nghiệp trí thế nào
Thế nào nghiệp vừa ý
Vì sao mau thọ giáo
Thường cung kính thuận theo?
Không tranh là nghiệp trí
Không khởi lên tranh cãi

*Miệng nói khéo dịu dàng
Cung kính nhiều bên phải!*

*Đạo thì tướng ra sao
Thế nào là phi đạo
Làm sao được an trú
Không suy nghĩ trụ đạo?
Lục độ là chánh đạo
Hạ thừa là phi đạo.
Học phương tiện trí xong
Khiến chúng sinh trụ đạo!*

*Làm sao được giàu có
Làm sao được lợi lớn
Kho báu ở chỗ nào
Sao cho chúng sinh đủ?
“Thất tài” là giàu có
Tịch tĩnh là lợi lớn
Đà-la ni – kho báu
Biện thuyết khiến sung mãn.*

*Cha mẹ vốn là ai
Những gì là thân tộc
Tùy tùng tướng ra sao
Người nghiêm sức trí tuệ?
Mẹ “tuệ” vượt bờ kia
Trợ đạo là thân tộc
Thiện, căn là tùy tùng
Người trang nghiêm bằng trí.*

*Hiểu pháp vô ngã xong
Lòng Từ lan khắp cõi!
Vô ngã và lòng Từ
Nghĩa này là thế nào?
Lẽ không nếu biết rõ*

*Thì tự rõ vô ngã
Chính tâm từ tối thượng
Đời nay biết là không.*

*Vị lai không trở lại
Các hành tánh như vậy
Nghệp báo cũng thế thôi
Làm sao có sinh sôi?
Đệ nhất nghĩa không thể
Cũng không có người đi
Và đạo để của đời
Nói nghiệp và nghiệp báo.*

*Nếu Không cùng Vô tướng
Và Vô nguyện giải thoát.
Một tướng đồng Vô tướng.
Làm sao mà đạo sinh?
Không tức là Vô tướng
Vô tướng nên đắc tướng
Một tướng, một nghĩa đồng
Nên nói cửa giải thoát.*

*Sao gọi là quán Không?
Sao gọi quán chúng sinh?
Không cùng với chúng sinh
Làm sao mà được sinh?
Trí tuệ quán Không đó
Phương tiện quán chúng sinh
Dùng đại Bi giáo hóa
Đưa về đến Niết-bàn.*

*Không sinh, không có khởi
Tất cả pháp như vậy
Các hạnh sinh ra sao?
Nghĩa này phải nên hiểu*

*Vô diệt và vô sinh
Trí này đã thông đạt
Từ thế nguyện phát sinh
Phương tiện này tạo thành!*

*Làm sao được thọ ký?
Bất thoái chuyển thế nào?
Duyên của Nhân ra sao?
Làm sao được quyết định?
Thọ ký – trụ bình đẳng
Pháp giới – bất thoái chuyển
Vô sinh là nhân duyên
Biết pháp được quyết định.*

*Đạo tràng ở chỗ nào?
Bồ-đề tướng ra sao?
Ai gọi là Như Lai?
Phật được sáng thế nào?
Hư không là đạo tràng
Bồ-đề tướng hư không
Thân tâm chẳng nương cậy
Như như gọi Như Lai!*

Bấy giờ, các con của vua Đại thọ Khẩn-na-la nghe Phật nói pháp như vậy rồi, liền đạt được pháp Nhân nhu thuận, mỗi người đều dùng chuỗi ngọc mình đang mang dâng lên Như Lai mà bạch:

–Bạch Thế Tôn! Nhờ được gặp Phật ra đời, hôm nay chúng con mới nghe được pháp thậm thâm này. Thật là ít có, chỉ có Thế Tôn mới khiến cho trong tiếng âm nhạc nói lên lời kệ hỏi điều nghi để cho tướng Bồ-tát đáp lại lời hỏi đó, có thể đoạn dứt các nghi hoặc của tất cả đại chúng, chúng con nghe rồi đạt được ánh sáng pháp rộng lớn.

Bạch Thế Tôn! Nắm giữ điều này là ai?

Phật đáp:

–Này các Hiền sĩ! Các ông nên biết, tất cả đều do thần lực của

số 625 – KINH ĐẠI THỌ KHẨN-NA-LA VƯƠNG SỞ VẤN,
QUYỂN 3

Như Lai! Oai lực Phật như vậy thật không thể nghĩ bàn.

Lúc ấy, con của vua Đại thọ Khẩn-na-la bạch:

–Bạch Thế Tôn! Nguyện cho tất cả các chúng sinh đều được thần lực như vậy.

Bấy giờ phu nhân, thế nữ của vua Đại thọ Khẩn-na-la, gồm tám vạn bốn ngàn người, mỗi người đều cầm trên tay xâu trân châu, đến chỗ Thế Tôn đánh lễ dưới chân Phật, rồi đều tung chuỗi ngọc lên cúng dường Đức Phật. Trong khi đang tung lên, nhờ thần lực của Phật những chuỗi ngọc ấy ở trong hư không hóa thành tám muôn bốn ngàn cái đài lớn bằng trân châu. Bốn trụ ở bốn phương được trang trí đẹp đẽ. Trong các đài báu đều có giường, tòa ngai, các chuỗi ngọc báu, hàng trăm ngàn y trời. Trên các tòa ngai này đều có các Như Lai ngai kiết già tự trang nghiêm bằng ba mươi hai tướng tốt, tám mươi vẻ đẹp.

Lúc ấy tám muôn bốn ngàn phu nhân, thế nữ của vua Đại thọ Khẩn-na-la thấy thần lực của Phật thì rất vui mừng, thấy được điều chưa từng thấy, tất cả đều phát tâm nơi đạo Vô thượng Bồ-đề, đạt được không thoái chuyển, phát tâm rồi, vô cùng vui mừng, cùng nhau dùng kệ ca ngâm, khen ngợi Như Lai:

*Nên cúng dường Đấng Tối Vô Thượng
Lợi ích kia không thể nghĩ bàn,
Khéo học lợi ích pháp điều phục
Chúng con đánh lễ Đấng Thắng Nhân!
Lìa tham sân si, và dua nịnh
Tập tiếng vô úy, lìa não phiền
Từ kho báu lớn khai thị pháp
Cúi đầu lạy Đấng Ly Dục Tôn!
Ngũ nhãn thanh tịnh không như uế
Khéo hay hàng phục các oán thù
Như hoa sen, chẳng nhiễm ba cõi
Được đến bờ kia, con lạy Ngài!
Ban cho thế gian mắt tuệ sáng
Làm mờ ánh sáng, mặt trời, trăng
Ra đời dòng giống Chuyển luân vương
Cầm giữ luân tướng con tán thán!*

Tâm thường chẳng đắm nhiễm các sắc
Đạo Sư nương tựa cứu giúp cho
Không ai sánh bằng, huống hơn sao
Diệu âm diễn thuyết con đành lễ!
Vớ lợi, không lợi đều không nhiễm
Tất cả thế pháp đều biết cả
Giải thoát cho kẻ rơi lưới ái
Đạo sư Thế Tôn, con kính lễ!
Trụ thiên định thường điều phục tâm
Trụ mười Lực, đốt cháy kết sử
Giảng đạo pháp, chẳng ban thức ăn
Con lạy Đấng Vô Thượng phước điền!
Nói điều vi diệu, đủ tướng tốt
Đạo trái xả bỏ và lìa xa
Tiếng nói êm dịu như tiếng sấm
Cúi lễ Đấng vượt ra ba cõi!
Đấng Nhân Tôn đã lìa phiền não
Dùng thần thông đạo vô lượng cõi
Làm thuyền vững chắc cứu thế gian
Con cúi đầu kính lễ Như Lai!
Thế Tôn diễn nói tín và tấn
Độ thoát thế gian các kết nghi
Thanh văn có được hạnh lục thông
Cúi đầu khen Đấng lìa sáu đường!
Con cúi lạy Đấng sắc núi vàng
Lạy Đấng các căn điều phục định
Con nay lễ Đấng mặt trăng rằm
Lễ Đấng đức độ vượt loài người!
Diệt hết “kết sử” của chúng sinh
Vượt thoát bốn dòng sông khó qua
Hôm nay chúng con quy y Ngài
Con lễ Đấng Điều Căn Thế Tôn!
Thuở trước Ngài vốn đại bố thí
Cho kẻ cầu xin lòng hoan hỷ
Vật quý ưa thích đem cho người

Con lễ Đấng Thiện Thệ kiện thí!
Thấy chúng sinh si, mạn, mê say
Khéo biết điều này, nhân đã tạo
Đạo Thánh tối thắng không gì trên
Ngài khéo dẫn đường an nơi đó.
Bản tánh “ám” giới thường rỗng lặng
Các “kết” không thật, chỉ hư nguy
Thầy trừ cho đời những hối, nghi
Lời nói Thế Tôn, con khen ngợi!
Thường trụ thật pháp, các Tam-muội
Đối pháp tự tại đến bờ kia
Trí tuệ điều ngự tối vô thượng
Con cúi lạy Đấng Đại Thương Chủ!
Lìa khỏi huyễn hoặc các đối lừa
Đại lực hàng phục các quân ma
Sáng suốt, rành đường trên loài người
Giống như gió lớn, không ngại, vướng.
Đáy nước cạn dòng đến bờ kia
Kho báu của Ngài không cùng tận
Như Lai nhiều như cát sông Hằng
Ngài vốn thuở trước thường cúng dường.
Được ở trong đời không lay động
Lìa ái vượt nạn đến bờ kia
Thân cận chư Phật trụ chỗ thiện
Nên kính lễ Đấng vượt loài người!
Bỏ nỗi sợ sinh, già, bệnh, chết
Nhớ lại ngàn ức đời kiếp trước
Lưới ái rất lớn, rất đáng sợ
Mặt trời tuệ sáng, chiếu cỏ khô.
Đạo sư Độc giác ngộ các pháp
Tay chân có vân tướng cát tường
Cỏ cát tường mềm mại hiển dăng
Cát tường Thế Tôn, con đành lễ!
Tự tại vượt khỏi Đà-la-ni
Thường dùng pháp thí, không tài thí

Đấng Nhân tôn đánh trống pháp lớn
Con kính lễ Pháp Vương Thế Tôn!
Sinh ra từ dòng vua họ Thích
Các căn tĩnh lặng, tâm cũng tịch
Đạo Sư ba cõi thường tịch diệt
Đấng tâm tịch tĩnh, con ngợi khen!
Ma vương mang kiếm sắc bén đến
Cùng các chúng ma dưới gốc cây
Mà một sợi lông Ngài chẳng động
Cúi khen Đấng bất động như núi!
Đấng Nhân Tôn đến bờ tinh tấn
Vì chúng sinh kham nhẫn khổ đau
Chẳng còn thọ sinh, hết tử sinh
Thế Tôn thuyết nhẫn, con ngợi khen!
Được thế lực lớn, không nghiêng đổ
Khéo trụ vô úy, xứ, phi xứ
Đưa các chúng sinh trụ Bồ-đề
Thế Tôn thiện trụ, con kính lễ!
Biết các cõi không gì bền chắc
Đi xuất gia, lìa bỏ bà con
Biết ba cõi không ai trên được
Trí đến bờ kia, con ngợi khen!
Chúng sinh khổ não không ai cứu
Đem pháp Tam bảo cho đầy đủ
Đưa họ đến cõi không tai nạn
Con lạy Đấng Thế Tôn cứu đời!
Biết các căn, Ngài tu trí lực
Phá tan ác ma, quân ma ác
Âm thanh đã nói, rất nhiệm mầu
Khéo tu các căn, con tán thán!
Nghe chánh pháp, dục là căn bản
Lại đem dục này muốn Bồ-đề
Bình đẳng che đều chẳng thân sơ...
Che chở cho đời, con khen ngợi!
Đấng Thiện Thế giác ngộ pháp rồi

số 625 – KINH ĐẠI THỌ KHẮN-NA-LA VƯƠNG SỞ VẤN
QUYỂN 3

*Tự chuyển Pháp luân Vô thượng thánh
Biết các hành, tướng giống như mộng
Khiến cho chúng sinh hiểu chân thật.*

Bấy giờ, các phu nhân, thể nữ của vua Đại thọ Khẩn-na-la dùng kệ tán thán rồi, bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn! Chúng con đều phát tâm đạo Vô thượng, chẳng bao giờ dùng thân nữ này để thành tựu đạo quả Vô thượng Bồ-đề.

Lành thay, bạch Thế Tôn! Nguyên xin Ngài vì chúng con thuyết pháp phù hợp, khiến cho chúng con chuyển thân nữ được thành thân nam, mau chóng thành đạo Vô thượng chánh chân.

Bấy giờ Đức Thế Tôn nói với các phu nhân, thể nữ của vua Khẩn-na-la:

–Các vị hãy lắng nghe, thành tâm suy nghĩ! Ta sẽ diễn thuyết về sự chuyển xả thân nữ thành thân nam, mau chóng đắc đạo Vô thượng chánh chân.

Họ đồng thanh đáp rằng:

–Hay thay, kính bạch Thế Tôn! Chúng con xin vâng lời lắng nghe!

Phật dạy:

–Này các vị! Thành tựu được một pháp hạnh thì bỏ được thân nữ được thân nam, mau chóng thành đạo Vô thượng chánh chân. Thế nào là một pháp hạnh?

Đó là tâm Bồ-đề, tâm Nhất thiết trí đồng là một tâm. Tâm tối thắng tất cả ba cõi, không quên trang nghiêm tất cả căn lành.

Này các vị! Đó là một pháp, nếu người nữ thành tựu thì chuyển xả được thân nữ thành thân nam, mau chóng thành đạo Vô thượng chánh chân.

Những gì là hai pháp?

Đó là:

1. Gần gũi Phật chẳng phụng sự các trời thần khác.
2. Xa lìa tà kiến.

Đó là hai pháp chuyển xả thân nữ, cho đến mau chóng thành đạo Vô thượng chánh chân.

số 625 – KINH ĐẠI THỌ KHẮN-NA-LA VƯƠNG SỞ VẤN
QUYỂN 3

Lại nữa, này các vị! Nữ nhân thành tựu được ba pháp thì chuyển xả thân nữ thành thân nam.

Những gì là ba?

Đó là:

1. Thân giới.
2. Khẩu giới.
3. Ý giới.

Đó là ba pháp.

Lại nữa, này các vị! Người thành tựu bốn pháp thì chuyển thân nữ thành thân nam. Những gì là bốn pháp?

Đó là:

1. Không có tâm dối trá mà hành bố thí.
2. Chẳng dùng sự dối trá mà tu trì giới.
3. Đem ý cung kính mà hướng về Thánh hiền.
4. Nghe nhận chánh pháp.

Đó là bốn pháp.

Lại nữa, này các vị! Người nữ thành tựu năm pháp thì chuyển thân nữ thành thân nam. Những gì là năm pháp?

Đó là:

1. Ưa thích pháp.
2. Ham muốn pháp.
3. Thường nghe pháp.
4. Đã nghe pháp rồi thì Chánh niệm quan sát.
5. Chán ghét thân nữ thường ưa được thành thân nam.

Đó là năm pháp.

Lại nữa, này các vị! Người nữ thành tựu sáu pháp thì chuyển thân nữ thành thân nam. Những gì là sáu?

Đó là:

1. Tâm nhanh chóng.
2. Tâm nhu nhuyễn.
3. Tâm chất trực không lừa dối.
4. Tâm chất trực không huyễn hoặc.
5. Tâm chất trực không giả dối.
6. Tâm chánh trực.

Đó là sáu pháp.

số 625 – KINH ĐẠI THỌ KHẮN-NA-LA VƯƠNG SỞ VẤN
QUYỂN 3

Lại nữa, này các vị! Thành tựu bảy pháp thì chuyển thân nữ thành thân nam. Những gì là bảy pháp?

Đó là:

1. Niệm Phật muốn thành Phật.
2. Thường niệm Chánh pháp muốn được Phật pháp.
3. Thường niệm Tăng muốn mình làm Tăng.
4. Thường niệm giới thể nguyên thanh tịnh.
5. Thường niệm xả, bỏ các phiền não.
6. Thường niệm Thiên sáng tỏ tâm Bồ-đề.
7. Quán các chúng sinh với tâm hoan hỷ vậy.

Đó là bảy pháp.

Lại nữa, này các vị! Nữ thành tựu tám pháp thì chuyển thân nữ thành thân nam. Những gì là tám pháp?

1. Chẳng tham ăn.
2. Chẳng tham tiệc tùng.
3. Chẳng tham trượng phu.
4. Chẳng tham hương bột, hương xoa.
5. Chẳng tham dạo chơi vườn rừng.
6. Chẳng tham đùa giỡn, chẳng tham tiếng ca và các âm nhạc.
7. Chẳng tham múa giỡn.
8. Chẳng tham kết giao hội hè.

Đó là tám pháp.

Lại nữa, này các vị! Nữ thành tựu chín pháp thì chuyển thân nữ thành thân nam. Những gì là chín pháp?

1. Chẳng nói có ngã.
2. Chẳng nói có chúng sinh.
3. Chẳng nói có thọ mạng.
4. Chẳng nói có nhân, trượng phu.
5. Chẳng nói đoạn kiến.
6. Chẳng nói thường kiến.
7. Chẳng chấp vào hữu kiến.
8. Chẳng chấp vào vô kiến.
9. Hiểu rõ pháp nhân duyên.

Đó là chín pháp.

Lại nữa, này các người! Nữ thành tựu mười pháp thì chuyển

số 625 – KINH ĐẠI THỌ KHẮN-NA-LA VƯƠNG SỞ VẤN
QUYỂN 3

thân nữ thành thân nam, mau chóng thành Vô thượng Bồ-đề. Những gì là mười pháp?

1. Đối với chúng sinh tu hành tâm Từ.
2. Đối với của cải người khác chẳng sinh lòng tham ái.
3. Chẳng nghĩ đến người đàn ông khác.
4. Trọn đời chẳng nói dối.
5. Chẳng nói hai lưỡi.
6. Chẳng nói lời thô ác.
7. Chẳng nói lời không có nghĩa lý.
8. Chẳng khởi vô minh.
9. Chẳng sân hận.
10. Có cái nhìn chính trực nương vào nghiệp báo.

Này các vị! Đó là mười pháp, nếu người nữ thành tựu thì chuyển thân nữ thành thân nam, mau chóng đạt được đạo quả Vô thượng Bồ-đề.

Này các vị! Lại người nữ nên quan sát pháp thâm diệu: Quán sắc như bọt nước không say đắm sắc. Quán thọ như bong bóng, ở trong vui không sinh tham trước, ở trong khổ chẳng lìa bỏ, ở trong chẳng vui, chẳng khổ chẳng sinh si kết.

Quán tưởng như ánh lửa, trong đó chẳng khởi lên tưởng nam tưởng nữ.

Quán hành như tàu chuối, rõ biết các hành không có bền vững chân thật. Quán như vậy rồi chẳng trụ ở các pháp, chẳng khởi tưởng chấp trước.

Quán thức như huyễn, rõ biết tâm thức như người huyễn đi đến. Biết như vậy rồi, đối với các pháp không nhiễm trước. Quán biết thân này là sự hòa hợp của bốn đại: Đất, lửa, nước, gió. Các đại đã giả hợp làm thân giống như cỏ cây, tường vách, sành sỏi. Thân này như bóng, không ngã, không chúng sinh, không mạng, không nhân, không có trượng phu. Nương vào nghiệp đã tạo tác mà tự luân chuyển. Các cõi vọng tưởng giống như hư không tụ lại. Quán như thật về mắt thì chỉ là thịt, khi bị hủy thì tánh của mắt là không tịch. Quán kỹ như thế về tai, mũi, lưỡi, thân, ý thì tánh chúng đều không tịch. Hiểu thân như bóng trong gương, hiểu biết lời nói giống như tiếng vang. Quán tâm như huyễn. Như vậy, này các vị! Người nữ

số 625 – KINH ĐẠI THỌ KHẨN-NA-LA VƯƠNG SỞ VẤN,
QUYỂN 3

quan sát các pháp như thế thì mau chóng chuyển thân nữ thành thân nam, mau chóng thành tựu Vô thượng Bồ-đề.

Khi đó, các phu nhân, thể nữ của vua Đại thọ Khẩn-na-la nghe Phật nói pháp chuyển thân nữ này, họ nghe pháp môn này rồi rất vui mừng, được nghe điều chưa từng có, đều đánh lễ dưới chân Đức Phật, chí tâm không xao lãng.

Khi đó, biết ý nghĩa trong tâm các phu nhân, thể nữ của vua Khẩn-na-la, Thế Tôn liền mỉm cười.

Theo pháp thường, khi Phật mỉm cười thì hàng trăm ngàn hào quang xanh, vàng, đỏ, trắng, hồng, tím... từ miệng Ngài phát ra, chiếu soi khắp vô lượng, vô biên thế giới trên đến trời Phạm thế, che lấp ánh sáng mặt trời, mặt trăng, trở lại trước Phật. Rồi nhiều Phật ba vòng, theo trên đỉnh đầu mà vào.

Bấy giờ Đại đức A-nan liền đứng dậy, sửa lại y phục, trật áo vai phải, quỳ gối phải xuống đất, chắp tay hướng Phật mà nói kệ:

*Con hỏi niềm vui diện kiến Ngài
Con hỏi uy đức lạ của Ngài
Con hỏi điều hay đoạn các nghi
Vì duyên có gì Ngài cười vậy?
Con hỏi Đấng Tịnh tối thâm diệu
Con hỏi điều lợi ích thế gian
Con hỏi Đấng Nhân Thiên tối thượng
Vì nghĩ thương ai hiện tướng cười?
Con hỏi Đấng ưa thí, điều phục
Con hỏi Đấng trì giới thanh tịnh
Hỏi Đấng ưa nhân, đắc nhân rồi
Vì lợi ích gì thị hiện cười?
Con hỏi Đấng trụ lực tinh tấn
Hỏi Đấng trụ thiền, đủ thần thông
Hỏi Đấng trí tuệ ngang hư không
Sao hiện cười, thưa đấng Vô đẳng?
Hỏi Đấng Thiện Thệ đại Bi tâm
Hỏi Đấng đại Bi thương thế gian
Hỏi Đấng đại Hỷ và đại Xả*

*Nhân duyên gì Ngài thị hiện cười?
Con hỏi Đấng qua bờ ba cấu
Hỏi Đấng vô cấu tịnh ba nhãn
Hỏi Đấng thường lạc, ba giải thoát
Ngài cười hẳn phải có nguyên nhân?
Con hỏi Đấng hàng phục kẻ khác
Hỏi Đấng hay nói pháp Cam lồ
Hỏi Đấng hay che tối các ma
Ngài cười, nguyện xin nói lý do?
Con hỏi Đấng giữ gìn mười Lực
Hỏi Đấng thân như sắc núi vàng
Hỏi Đấng đến được đỉnh công đức
Vì ích lợi gì mà ngài cười?*

Bấy giờ, Phật bảo Đại đức A-nan:

– Ông hôm nay có thấy các vị phu nhân của vua Đại thọ Khẩn-na-la chăng? Hôm nay, ở chỗ ta, họ đã gieo trồng thiện căn, chí thành pháp tâm Vô thượng Bồ-đề, muốn chuyển thân nữ thành thân nam. Họ đang đánh lễ dưới chân ta.

Tôn giả A-nan bạch Phật:

– Con đã thấy, thưa Đức Thế Tôn!

Phật bảo Tôn giả A-nan:

– Các phu nhân, thể nữ của vua Khẩn-na-la đem lòng chí thành này gieo trồng các thiện căn, đến hết thân mạng này họ xả bỏ thân nữ được thành thân nam, sinh lên cõi trời Đâu-suất cùng Bồ-tát Di-lặc hộ trì ta vô lượng, vô số kiếp, đã tập hợp đạo pháp Vô thượng Chánh chân.

Khi Bồ-tát Di-lặc thành Phật họ lại sẽ cúng dường. Cứ như vậy, họ lần lượt cúng dường hàng ngàn Đức Phật trong kiếp hiện, dần dần họ đầy đủ pháp trợ Bồ-đề.

Khi vua Đại thọ Khẩn-na-la này được thành Phật, những người nữ này sẽ sinh vào cõi của Đức Phật ấy. Đức Phật Như lai kia sẽ thọ ký cho họ.

Bấy giờ, vua Đại thọ Khẩn-na-la bạch Phật:

– Thưa Thế Tôn! Hôm nay Thế tôn đã vì chúng con mà làm

số 625 – KINH ĐẠI THỌ KHẨN-NA-LA VƯƠNG SỞ VẤN,
QUYỂN 3

Phật sự lớn, trừ sạch đường ác, an trụ đường lành, thị hiện đạo Bồ-đề, trụ ở kho báu trí tuệ lớn, thành tựu tất cả căn lành xuất thế, thuyết giảng giúp thành tựu bạn Ba-la-mật, thị hiện phương tiện khéo, khuyên phát tâm Bồ-đề, nghe pháp đầy đủ, được chỉ dạy lợi lạc, yêu thích pháp thậm thâm, tất cả chúng con đều được an trụ ở địa vị không thoái chuyển.

Bạch Thế Tôn! Chúng con nay sẽ làm điều tri ân, chẳng phải không tri ân.

Bạch Thế Tôn! Hôm nay chúng con nếu dùng cả máu, thịt, tủy, não còn không thể báo ân được huống là các thứ trân bảo khác!”

Bấy giờ, trong chúng hội có vị Bồ-tát khác dấy lên ý niệm như vậy: “Vua Đại thọ Khẩn-na-la này còn bao lâu nữa sẽ được chứng đắc đạo quả Vô thượng Bồ-đề? Được thành Phật rồi hiệu là gì? Cõi nước của Đức Phật ấy trang nghiêm ra sao? Các chúng Bồ-tát lấy gì trang nghiêm? Vật thọ dụng của họ tương loại thế nào?”

Lúc ấy, Thế Tôn biết được ý niệm trong tâm của vị Bồ-tát này. Ngài liền mỉm cười, vô lượng trăm ngàn ánh hào quang đủ mọi màu sắc từ miệng Ngài phát ra, chiếu khắp thế giới của chư Phật trong mười phương nhiều như số cát sông Hằng, chấm dứt tất cả khổ não của chúng sinh, hào quang chiếu khắp chư Thiên, thế gian rồi trở lại nhiều quanh Đức Phật đủ một ngàn vòng rồi theo đỉnh đầu mà vào.

Bấy giờ Tôn giả A-nan liền đứng dậy, đánh lễ dưới chân Phật, đi nhiễu về bên phải bảy vòng, ở trước Như Lai, chắp tay mà nói kệ:

*Lạy Đấng Thiện Thệ chưa từng thấy
Mỉm cười sự tương là như vậy
Soi khắp vô lượng ức thế giới
Khắp mười phương như cát sông Hằng.
Ánh sáng Đế Thích và vua Phạm
Hộ Thế, Nhật, Nguyệt, ngọc, lửa, sao
Ánh sáng Nhân tôn làm lu mờ
Nhân gì Ngài cười, nguyện xin nói?
Diệt trừ ba ác, các khổ não*

*Chúng sinh lia kết được vui mừng
Người, trời được vui mà nhiều nữa
Thanh tịnh chúng sinh vì sao cười?
Ai vì người, trời trụ Đại thừa?
Ai sẽ chứng đắc, chuyển pháp luân?
Ai đạt được Bồ-đề vô thượng?
Dùng kiện phóng ánh sáng tịnh diệu
Xin Pháp Vương đoạn nghi cho con
Và cho người, trời hết nghi hoặc!
Đại chúng hoan hỷ, nguyện muốn biết
Vì ai Ngài hiện tướng mỉm cười?*

Bấy giờ Tôn giả A-nan dùng kệ hỏi Phật rồi, đi nhiều bên phải ba vòng, trở về chỗ ngồi của mình.

Lúc ấy, Thế Tôn giống như con rồng lớn, quay nhìn mười phương rồi bảo Tôn giả A-nan:

–Này A-nan! Nay ông có thấy vua Đại thọ Khẩn-na-la này cúng dường rất nhiều Đức Như Lai chăng?

Tôn giả A-nan bạch Phật:

–Con đã thấy, thưa Thế Tôn!

Phật bảo Tôn giả A-nan:

–Vua Đại thọ Khẩn-na-la này trải qua sáu mươi tám trăm ngàn ức kiếp nữa rồi sẽ thành Phật, hiệu là Công Đức Vương Quang Minh Như lai, Ứng Cúng, Chánh Biến Giác, Minh Hạnh Túc, Thiện Thệ, Thế Gian Giải, Vô Thượng Sĩ, Điều Ngự, Trượng Phu, Thiên Nhân Sư, Phật Thế Tôn. Cõi nước của Ngài tên là Vô cấu nguyệt, kiếp tên là Hữu bảo.

Này A-nan! Đất đai của thế giới Vô cấu nguyệt này bằng phẳng như bàn tay. Đất bằng lưu ly trắng giống như màu sắc của mặt trăng, rất sạch không cấu bẩn, không có các gai góc, sành sỏi, cát đá, có đài báu đẹp trụ trong hư không.

Khi các Bồ-tát đi kinh hành trên đất thì hai bên hiện ra hình tượng Như Lai Công Đức Vương Quang Minh. Các Bồ-tát này thấy tượng Như Lai liền có ý nghĩ như vậy: “Tất cả các pháp đều như tượng!” Nếu có chúng sinh, đối với pháp có điều nghi hoặc liền hỏi

số 625 – KINH ĐẠI THỌ KHẨN-NA-LA VƯƠNG SỞ VẤN,
QUYỂN 3

tượng Phật. Hỏi tượng Phật rồi thì có thể thọ trì, được Vô sinh nhẫn. Tất cả chúng sinh đều nương nơi đài báu ở hư không mà an trụ. Cõi Đức Phật kia không có danh từ người nữ. Chúng sinh cõi ấy đều hóa sinh cả. Ở trong cõi nước này không có danh từ ẩm thực, mọi người ăn thuần bằng pháp hỷ. Trong cõi nước đó không có các thừa khác, chỉ thuần một Đại thừa mà thôi. Tất cả chúng sinh ở đây quyết định theo Đại thừa. Các chúng sinh đó không hủy cấm giới và oai nghi cùng phá chánh kiến. Tất cả chúng sinh quyết định theo Phật pháp. Nước kia không có ma và Thiên ma, ngoại đạo Ni-càn cùng các đạo khác... chúng sinh ở đó không chấp trước các “kiến” thậm chí chẳng chấp trước ở thiện kiến. Tất cả chúng sinh đều thực hành hạnh sâu xa, đã được ấn không ấn chứng. Chúng sinh người, trời trong cõi ấy không khác nhau. Vật chất mà họ thọ dụng đều đồng đẳng. Tuổi thọ Đức Như Lai Công Đức Vương Minh Quang là mười trung kiếp. Nhiều lợi ích, nhiều an lạc cho trời, người. Số Bồ-tát quyền thuộc của Ngài nhiều vô lượng đều ở địa vị không thoái chuyển.

Khi Đức Như Lai Công Đức Vương Minh Quang này sắp vào Niết-bàn, liền thọ ký cho Bồ-tát Thượng Tinh Tấn:

–Bồ-tát Thượng Tinh Tấn này tiếp theo sẽ được làm Phật, hiệu là Đại Trang Nghiêm Như Lai... Phật Thế Tôn.

Ở trong kiếp này, Phật bảo, Pháp bảo, Tăng bảo không đứt đoạn. Vậy nên, kiếp này tên là Hữu bảo.

Bấy giờ, vua Đại thọ Khẩn-na-la đích thân được nghe thọ ký rất đổi vui mừng, được điều chưa từng có. Ông dùng thần lực thiện căn của Đại Bồ-tát muốn cho đại chúng phát tâm hoan hỷ tăng thêm thiện căn nên bay lên hư không cao bảy cây đa-la, nương thần lực Phật và tài về ngôn từ của mình nói kệ:

*Thật tánh bao trùm tất cả pháp
Tánh ấy như “không” không bợn nhơ
Biết đạo nhiệm mầu như vậy rồi
Đó là trường tử tất cả Phật.
Như điều nhìn thấy ở trong mộng
Không thật, thấy được đều hư vọng
Đã rõ các pháp là như mộng*

Đối với các pháp không lo chán.
Giống như huyễn hóa đã hiện ra
Binh chúng: voi, ngựa, bộ và xe...
Trong đệ nhất nghĩa không có thật
“Ấm” này như huyễn không thật bền.
Thể tánh của sắc như bọt nước
Các thọ như bọt nước hiện lên
Tướng kia giống như lúc lửa hừng
Các hành không thật như bẹ chuối.
Tâm, ý, thức cùng với ba cõi
Như Lai nói: như huyễn hóa ra
Biết ấm tánh không không thật có
Ở trong các hành không nhằm chán.
Bốn đại, các giới như pháp giới
Các nhập như làng xóm rộng không
Biết rõ các pháp như vậy xong
Giữ Pháp tạng không của chư Phật.
Bố thí tài, khéo tự điều phục
Tự điều phục bằng tịnh giới không
Tánh nhẫn thường tận – không có tướng
Tinh tấn thắng diệu thường tịch diệt
Tánh thiền tịch tĩnh không hý luận
Trí cũng không tịch không hý luận.
Nếu có thể nhập pháp như trên
Đó gọi là vượt đến bờ kia.
Lòng Từ vô ngã, vô chúng sinh
Đại Bi thanh tịnh như hư không,
Đại Hỷ, đại Xả đều rộng lặng
Đó là phạm đạo, đạo tối thắng.
Là bốn Nhiếp pháp là tối thắng
Đức Phật nói: bao trùm khắp cả
Được pháp nhiếp này, mãi giải thoát
Đến được bờ kia của nhiếp pháp.
Chúng sinh vô ngã, vô chúng sinh
Chẳng được trượng phu và thọ mạng

Sáu căn thường tự tướng tịch tĩnh
Biết như vậy, gọi là Bồ-tát!
Không có Bồ-tát, không chúng sinh
Cũng lại chẳng sinh, không ngã mạn
Lìa hai, vô trước, không hý luận
Gọi là Vô trước, thật Bồ-tát!
Các pháp không thật như mây nổi
Không có người đi, không kẻ đến
Thế kia thường trụ tánh pháp giới
Thiện Thệ Như Như thông đạt hết.
Các pháp chẳng có, cũng chẳng không
Vì nhân duyên nên các pháp có
Như chớp vừa lóe liền tắt ngay
Tâm kia thường ưa quán như thế.
Tâm hành không sắc, chẳng nắm giữ
Thế gian như thế chẳng thể nắm
Nếu biết tâm tánh vốn thanh tịnh
Không có kết sử, các tối tăm.
Nói thân như cây, như tường vách
Si không có chủ như đá sành
Đã biết như vậy về bản tánh
Lại chẳng khởi tâm dựa vào thân
Miệng nói thanh tịnh như gió thổi,
Như tiếng vang vọng trong hang núi
Biết các âm thanh cũng như vậy
Với các âm thanh đục chẳng say.
Trụ tại hư không chẳng rơi rớt
Hư không không trụ cũng không xứ
Biết các pháp như hư không rồi
Chúng sinh trụ “chân như” như thế.
Hư không vốn không cháy, không sinh
Ngàn vạn ức kiếp mà chẳng cháy
Hiểu ra các pháp như hư không
Đến trăm ngàn cõi không thiêu cháy
Tu-di, Thiết vi và các núi

Thành lớn, thôn ấp và cỏ cây
Biết rõ chúng như hư không rồi
Thần thông đến xa ngàn ức cõi.
Địa đại, thủy, hỏa và phong đại
Bốn đại cũng giống như hư không
Biết những thứ này đều bình đẳng
Dùng kiện nương không, đến ức cõi.
Ba cõi đã có các tiếng nói
Thắng diệu tăng thêm thượng, hạ, trung
Trăm ngàn ức kiếp nói không lường
Chẳng thấy bản tánh, biết tồn tại.
Thù thắng không có tướng sai khác
Tuy biết mà tâm không thể hiểu
Tâm ý cùng nhau vào tịch diệt
Các Như Lai đồng với các pháp
Tu căn lành hàng ngàn vạn kiếp
Vốn khi làm Bồ-tát tu hành
Biết Bồ-đề đồng với các pháp
Nên được thọ ký, đại danh xưng.
Các cảnh giới pháp, tánh sạch trong
Cảnh giới Như lai không thể lường
Biết được bình đẳng như vậy xong
Giữ đức thế thì được thọ ký.
Con nay không có các ám, cái
Sắc, thọ, tư tưởng cùng với hành
Hiểu biết Bồ-đề được thọ ký
Chẳng nhận thọ ký ám, giới, nhập.
Chúng đắc nhãn kia vốn tịch tĩnh
Nhãn và cho, không hai, bình đẳng
Vô lượng này là vô sinh nhãn
Như vậy thì được thọ ký ngay.
Không thể cùng tận với vô tận
Hỏi hết, không khởi lên các pháp
Thông đạt nhãn rồi được thọ ký
Không cú, nhập cú, không hình tướng.

*Thật không có số, không hai bên
Không có làm khác, phải làm thật
Như vậy được thọ ký của Phật
Tính con nay bình đẳng với pháp
Tính mình vô ngã, đồng tánh không
Tính Bồ-đề giống như hư không
Nếu như thế, liền được thọ ký
Chính là tà hạnh, chẳng chánh chân.
Nếu đem tâm ý mà tu hành
Trong pháp bình đẳng hành thắng hạnh
Thì đều cùng trụ dưới đất thôi
Con nay trụ ở trên không này
Biết người dưới đất không đồng nhau
Chẳng chấp ba cõi, thêm tăng trí
Vậy nên được thọ ký Vô thượng!*

Bấy giờ, vua Đại thọ Khẩn-na-la từ hư không nói kệ này xong thì hạ xuống, đánh lễ dưới chân Phật, chấp tay hướng về Ngài, bạch:

–Kính bạch Thế Tôn! Ngài đã vì con làm Phật sự, thọ ký cho con đầy đủ đạo Vô thượng.

Bạch Thế Tôn! Con ở đời quá khứ đã tu các hạnh là vì bất không. Con vì chẳng dối trá nên đã tu các hạnh!

Bấy giờ, trong đại chúng có các vị Đại Bồ-tát có ý niệm như vậy:

–Vua Đại thọ Khẩn-na-la này đã gieo trồng căn lành đầu tiên ở chỗ Đức Phật nào? Đức Phật Như lai kia hiệu là gì?

Khi ấy Bồ-tát Thiên Quan biết ý niệm trong lòng các vị Bồ-tát nên bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn! Vua Đại thọ Khẩn-na-la này lần đầu tiên phát tâm Bồ-đề, gieo trồng thiện căn ở chỗ Đức Phật nào? Đức Phật Thế Tôn kia hiệu là gì?

Lúc ấy Phật bảo Bồ-tát Thiên Quan:

–Này Thiện nam! Thuở quá khứ xa xưa, cách đây vô lượng vô biên a-tăng-kỳ kiếp, lúc đó có Phật hiệu là Bảo Tụ Như Lai Ứng Cúng Chánh Biến Giác... Phật Thế Tôn, cõi Phật này tên là Tịnh

số 625 – KINH ĐẠI THỌ KHẨN-NA-LA VƯƠNG SỞ VẤN
QUYỂN 3

trang nghiêm, kiếp tên là Tịnh khiết. Đức Bảo Tụ Như Lai Ứng Cúng Chánh Biến Giác này có chúng Bồ-tát gồm sáu mươi ức vị. Tất cả chư vị ấy đều có vô lượng tinh tấn, đắc Đà-la-ni, không lay chuyển nơi đạo Vô thượng chánh chân. Phật ấy có tuổi thọ sáu mươi ức tuổi. Những vật dụng trong cõi nước kia hoàn toàn do lưu ly tạo thành. Đồ ăn thức uống ở đó thật phong phú như trên cõi trời Đâu-suất. Cõi nước đó không có các thừa khác, chỉ thuần một Đại thừa thôi.

Bấy giờ, có vị Chuyển luân đại vương tên là Ni-mãn-đà-la, tự tại trong bốn cõi, có đầy đủ bốn vạn phu nhân một ngàn người con, tất cả đều dũng kiện, đẹp đẽ, có thể khuất phục được nhiều người khác.

Khi ấy, vua Ni-mãn-đà-la thỉnh Đức Như Lai Bảo Tụ và chúng tăng

Bồ-tát để cúng các vật cần dùng đủ một ức năm như: y phục, đồ ăn thức uống, giường nằm, thuốc thang, tất cả đồ ưa thích. Nhà vua đã tạo nên sự cúng dường vô lượng như vậy. Cúng dường Đức Như Lai xong, đức vua ấy thành tựu căn lành này. Bốn vạn phu nhân cùng với một ngàn người con, thêm tám muôn bốn ngàn chúng sinh đồng phát tâm nơi đạo Vô thượng chánh chân. Phát tâm đạo rồi, lại dùng những đồ ưa thích thường cúng dường Đức Như Lai Bảo Tụ đủ một ức năm. Sau đó, nhà vua bỏ ngôi vua trao cho thái tử tên là Tịnh Giới, tự bỏ ngôi vị quốc vương, thể nhập trong pháp của Đức Phật kia, cạo bỏ râu tóc, đem tâm tín thành xuất gia. Rồi cứ như vậy, một ngàn người con trai lần lượt nhường ngôi cho nhau, từng người một đều đi xuất gia, chỉ trừ vị vương tử nhỏ nhất tên là Giác Bi. Ông lên làm vua dùng chánh pháp trị nước, chẳng dùng binh lính, vũ khí, khéo léo, tự tại thống lãnh đất nước.

Này Thiện nam! Bấy giờ, vua Ni-mãn-đà-la và các con xuất gia rồi, Đức Như Lai Bảo Tụ lúc đầu, nửa chừng và sau cùng, đã nói pháp cho họ có thể thọ trì.

Này Thiện nam! Ý ông thế nào? Đó là ai khác ư? Ông chớ có nghi ngờ vậy! Vua Chuyển luân Ni-mãn-đà-la kia nay là vua Đại Thọ Khẩn-na-la này. Các con của vua ấy, nay đều tu hành đạo Bồ-tát.

số 625 – KINH ĐẠI THỌ KHẨN-NA-LA VƯƠNG SỞ VẤN,
QUYỂN 3

Này Thiện nam! Vua Đại Thọ Khẩn-na-la này, ở trong pháp của Đức Như Lai Bảo Tụ kia phát tâm Bồ-đề vô thượng đầu tiên. Từ đó về sau, nhà vua luôn được gặp Phật, nghe pháp cúng dường chúng tăng, giáo hóa chúng sinh, mà chẳng mau chóng nhận lấy đạo Vô thượng chánh chân. Ta nay thọ ký cho ông ấy đạo Vô thượng này. Ông ấy sẽ được làm Phật hiệu là Như Lai Công Đức Vương Quang Minh.

Bồ-tát Thiên Quan bạch rằng:

–Bạch Thế Tôn! Chưa từng có vậy! Trí tuệ của Như Lai không thể nghĩ bàn mới có thể biết được điều xa xưa như vậy.

Phật dạy:

–Đúng vậy! Này Thiện nam! Đúng như ông đã nói. Như Lai thấy biết vô lượng vô biên. Vì sao vậy?

Này Thiện nam! Vô lượng tất cả chúng sinh đời quá khứ, Như Lai đều có thể biết hết tâm của họ. Biết như vậy khắp mười phương; biết như vậy ở mọi chỗ; biết như vậy về mọi tạo tác của họ; hoặc nghiệp thiện, hoặc nghiệp bất thiện, hoặc nghiệp vô ký, biết như vậy về tất cả sự biến chuyển trong tâm của họ, Như Lai đều biết hết! Nếu hiện tại tâm khởi lên, hoặc tâm thiện, hoặc tâm bất thiện, hoặc vô ký, khởi như vậy ở mười phương, khởi như vậy ở mọi chỗ, khởi những tạo tác như vậy thì Như Lai đều biết. Sự thấy biết của Như Lai Ứng Cúng Chánh Biến Giác như thế không có ngăn ngại. Nếu đời vị lai, tất cả chúng sinh sẽ khởi tâm thì Như Lai đều biết.

Khi Phật nói về trí vô ngại của Như Lai này, ba vạn hai ngàn chúng sinh vốn chưa phát tâm, lần đầu tiên ân cần, trân trọng phát tâm Vô thượng Bồ-đề.

Bấy giờ, lần thỉnh Phật và đại chúng Bồ-tát, Thanh văn để cúng dường bảy hôm của vua Đại Thọ Khẩn-na-la đã xong. Nhà vua lại đem các vật dụng cần thiết ưa thích và cung điện, vườn rừng, quảng trường, đất đai, dâng cúng hết, rồi nói như vậy:

Nguyện xin Phật Thế Tôn rủ lòng thương xót chúng con, thỉnh thoảng xin Ngài đến đây với chúng con. Nếu được vậy thì sẽ rất an lạc, sẽ rất lợi ích cho các Càn-thát-bà, Khẩn-na-la, Ma-hầu-la-già.

Bấy giờ, con trai của vua Đại Thọ Khẩn-na-la tên là Vô Cấu Nhân đem lưới ngọc báu dâng lên Như Lai rồi bạch Phật:

số 625 – KINH ĐẠI THỌ KHẮN-NA-LA VƯƠNG SỞ VẤN
QUYỂN 3

– Bạch Thế Tôn! Khẩn-na-la chúng con đắm say hương hoa, đắm say ca múa, đắm say lạc thú, nguyện xin Thế Tôn vì chúng con thuyết giảng pháp môn tu hành khiến cho chúng con rời bỏ sự cuồng say, tu tập pháp Bồ-đề trợ đạo.

Bấy giờ, Thế Tôn bảo Vô Cấu Nhãn, con vua Đại Thọ Khẩn-na-la rằng:

–Này Hiền sĩ! Từ đây về sau, ta sẽ giúp ông khiến cho các nhạc cụ phát ra âm thanh sáu mươi bốn pháp trợ Bồ-đề vi diệu.

Những gì là sáu mươi bốn pháp?

Đó là:

1. Phát ra tiếng bố thí
2. Tiếng trì giới.
3. Tiếng nhẫn nhục.
4. Tiếng tinh tấn.
5. Tiếng thiền định.
6. Tiếng trí tuệ.
7. Tiếng Từ.
8. Tiếng Bi.
9. Tiếng Hỷ.
10. Tiếng Xả.
11. Tiếng bốn Nhiếp pháp.
12. Tiếng không quên tâm Bồ-đề vô thượng.
13. Tiếng chẳng nhầm chán sinh tử.
14. Tiếng tập hợp căn lành.
15. Tiếng Phật.
16. Tiếng Pháp.
17. Tiếng Tỳ-kheo tăng.
18. Tiếng Niệm xứ.
19. Tiếng Chánh đoạn.
20. Tiếng Thần túc.
21. Tiếng Căn.
22. Tiếng Lực.
23. Tiếng giác.
24. Tiếng đạo.
25. Tiếng định.

số 625 – KINH ĐẠI THỌ KHẨN-NA-LA VƯƠNG SỞ VẤN,
QUYỂN 3

26. Tiếng tuệ.
27. Tiếng vô thường.
28. Tiếng khổ.
29. Tiếng vô ngã.
30. Tiếng tịch.
31. Tiếng vô hành.
32. Tiếng tịnh.
33. Tiếng vô sinh.
34. Tiếng vô khởi.
35. Tiếng như.
36. Tiếng pháp tánh.
37. Tiếng thật tế.
38. Tiếng vô ngã.
39. Tiếng vô chúng sinh.
40. Tiếng vô mạng.
41. Tiếng vô trượng phu.
42. Tiếng vô nhân.
43. Tiếng vô lai.
44. Tiếng vô khứ.
45. Tiếng vô xứ.
46. Tiếng vô trụ.
47. Tiếng không.
48. Tiếng vô tướng.
49. Tiếng vô nguyện.
50. Tiếng ly.
51. Tiếng diệt.
52. Tiếng vô sở hữu.
53. Tiếng nhân duyên.
54. Tiếng vô vật.
55. Tiếng vô tụ.
56. Tiếng vô y.
57. Tiếng hộ chánh pháp.
58. Tiếng hàng ma.
59. Tiếng thiện phương tiện.
60. Tiếng giáo hóa chúng sinh.

số 625 – KINH ĐẠI THỌ KHẮN-NA-LA VƯƠNG SỞ VẤN,
QUYỂN 3

61. Tiếng như huyền, như hóa, như chớp, như trăng đáy nước, như mộng, như âm hưởng,

62. Tiếng pháp giới chẳng hoại.

63. Tiếng như thuyết, như tác.

64. Tiếng tập hợp các thiện căn mà chẳng quên mất, không phóng dật.

Như vậy, này Hiền sĩ! Ta sẽ khiến cho các nhạc cụ của các ông phát ra tiếng sáu mươi bốn pháp hộ trợ đạo Bồ-đề như vậy, nó sẽ khiến cho các ông đạt được pháp không buông lung, đầy đủ pháp trợ Bồ-đề.



KINH ĐẠI THỌ KHẨN-NA-LA VƯƠNG SỞ VẤN

QUYỂN 4

Bấy giờ, tất cả đại chúng đạt được điều chưa từng có, chấp tay lễ Phật, nói lời như vậy:

–Thật ít có, bạch Thế Tôn! Chỉ có Như Lai mới có thể khéo hộ niệm các Đại Bồ-tát! Ngài dùng sức thần thông mà hộ trì họ.

Phật dạy:

–Đúng vậy, đúng vậy! Đúng như lời các ông nói, Như lai hộ niệm các vị Bồ-tát. Vì sao? Vì hộ niệm các vị Bồ-tát tức là hộ niệm tất cả chúng sinh. Nay các vị Chánh sĩ! Nếu Phật Như lai hộ các vị Bồ-tát là đồng thời hộ trì tất cả chúng sinh. Vì sao? Vì chính Bồ-tát vì tất cả chúng sinh mà phát tâm đại trang nghiêm. Họ đã phát tâm đại trang nghiêm rồi, khiến cho vô lượng chúng sinh lìa khỏi sinh, chết, đói khổ, cứu vớt chúng sinh thoát ra, an trí vào chánh đạo. Nay các Chánh sĩ! Vậy nên, sau khi ta Niết-bàn, các ông phải hộ trì các vị Bồ-tát. Nếu hộ trì Bồ-tát thì các ông nên biết là đã hộ trì các chúng sinh rồi. Nếu Bồ-tát bố thí y phục, ẩm thực, ngọa cụ, thuốc trị bệnh tức là bố thí cho tất cả chúng sinh. Nếu đem đồ ưa thích bố thí cho Bồ-tát thì đồng thời thí cho tất cả chúng sinh rồi. Vì sao? Vì từng hơi thở ra, hít vào của từng vị Bồ-tát này thường vì tất cả chúng sinh vậy.

Bấy giờ, chư Thiên cõi Dục, chư Thiên cõi Sắc, Càn-thát-bà, Ma-hầu-la-già... và các đại chúng nghe lời Đức Phật đã nói, thâm tâm họ tùy hỷ. Họ dùng hoa đẹp, trân bảo, chuỗi ngọc, các thứ bột thơm tung lên cúng dường Đức Như Lai.

Lúc ấy, vua Đại thọ Khẩn-na-la có ý nghĩ như vậy: “Lúc này, Đức Như Lai và các vị Bồ-tát, chúng đại Thanh văn sắp sửa trở về. Ta dùng thần lực, từ đây làm tạo một xe báu lớn để cho Phật, đại chúng Bồ-tát, Thanh văn đi. Ta và quyến thuộc sẽ cùng kéo xe. Đó mới là cúng dường Như Lai đầy đủ.”

Nghĩ điều đó xong, bấy giờ, nhà vua liền dùng châu báu cõi trời làm ra một cái xe báu, cao năm do-tuần, ngang dọc bằng nhau, cũng năm do-tuần, xen lẫn giữa các vật báu là vô lượng cây báu dùng để trang nghiêm. Ở trên xe này làm một tòa ngồi sư tử cho Đức Phật Như lai, tôn trí trang nghiêm. Tòa cao bảy nhẫn, trải vô lượng vải báu của trời. Ngoài ra, trên đó cũng thiết lập tòa ngồi cho tất cả Bồ-tát và các vị Thanh văn. Ngay cả các vị Thiên tử, Đế Thích, Phạm vương, Hộ thế, Càn-thát-bà,... tất cả những người đến nghe pháp đều có tòa ngồi ở trong xe đó. Tạo ra xe báu lớn và bày các tòa ngồi xong, bấy giờ, vua Đại thọ Khẩn-na-la chấp tay bạch Phật:

–Xin nguyện Thế Tôn và các đại chúng thương xót con hãy ngồi lên xe báu.

Lúc ấy, Thế Tôn và các Bồ-tát, đại chúng Thanh văn, tất cả chúng khác đều lên tòa ngồi bày trong xe báu.

Bấy giờ, vua Khẩn-na-la dùng thần lực của Phật và thần lực của mình đem chiếc xe báu ấy đặt vào bàn tay phải, bay lên hư không cao bảy cây Đa-la, rồi tám tám ngàn

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

người con của vua Khẩn-na-la và vô lượng Càn-thát-bà, Khẩn-na-la, Ma-hầu-la-già đều dùng vòng vàng móc vào xe báu kéo lướt trên không mà đi. Tám muôn bốn ngàn Khẩn-na-la trỗi lên tám muôn bốn ngàn âm nhạc đi trước dẫn đường, dùng kệ tụng khen ngợi Phật:

*Đầy đủ tám muôn và bốn ngàn
Là thân Khẩn-na-la hiện tại
Dùng nhạc hòa lời ca thanh diệu
Ca ngợi thật công đức Như Lai.
Tướng đẹp tối thắng có uy đức
Sắc đẹp tối thắng mọi người yêu
Thường trụ thanh tịnh, công đức thật
Thế Tôn có công đức lớn này
Ở trên hư không, hầu hai bên
Không thể thấy đỉnh Đức Như Lai
Giống như núi lớn vững chẳng động
Có thân như vậy, đức đáng ưa,
Tự tại trên không, tùy chỗ đến
Đạo sư có thần lực lớn này
Giống như hư không, tịnh vô cấu
Kết sử Thế Tôn đoạn hết rồi.
A-tu-la cùng chúng Dạ-xoa
Đế Thích, Phạm vương và Tịnh cư
Nhật, nguyệt, tinh tú, ngọc, ánh lửa
Những tướng tốt sáng đều lu mờ.
Năng lực trí tuệ như biển cả
Khởi phát tâm hành của chúng sinh
Ba minh chiếu sáng khắp ba cõi
Cúi đầu đảnh lễ Đức Thế Tôn.
Hàng phục bốn ma, các kết sử
Nói bốn Thánh đế, đạo Niết-bàn
Sức bốn Thần túc, không sợ hãi
Bước đi thù thắng của Như Lai.
Tuần tự tiến tới không lay động
Trụ Tam-muội, thường tập điều tâm
Nói điều vi diệu vui thế gian
Cũng chẳng nương tựa lời nói đó,
Nói năng êm dịu lời dịu dàng
Nghe xa đến Vô lượng cõi Phật
Nếu có chúng sinh nghe tiếng này
Tất cả an lạc sinh hoan hỷ.
Nước các biển trong ba ngàn cõi
Chứa hết trong một lỗ ở chân lông
Mà không hại chúng sinh dưới nước
Ngài không tổn giảm sức thần thông.
Núi non của ba ngàn thế giới*

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Đặt gọn vào một lỗ chân lông
Mang đến vô lượng ngàn ức cõi
Nhưng không tổn giảm thân lực Ngài.
Lại ở vô lượng trăm ngàn kiếp
Điều phục thí, chịu khổ không lường
Khéo tu học giới, hộ các căn
Nhẫn nhục, tinh tấn, thiền, tuệ lực,
Cúng dường vô lượng ức Thế Tôn
Hộ trì pháp chư Phật này nói
Tâm Ngài chẳng phát sinh nhàm chán
Đại Từ, đại Bi lợi ích đời,
Ở trong vô vi chẳng thấp hèn
Ở trong hữu vi chẳng kiêu ngạo
Giống như đại địa chẳng ngã nghiêng
Trụ trong thế pháp như sen nở.
Quan sát kỹ lưỡng các pháp không
Đều không tướng, như trăng đáy nước
Như huyễn, như hóa, như bọt nước
Như mộng, như chớp, như lửa hừng.
Thật tánh không ngã, không có nhân
Rất tịnh, không nhiều, không chủ nhân
Giống như hư không, sạch không bẩn
Tất cả các vật tánh thật chân,
Tất cả các nhân cùng với duyên
Lutu chuyển tạo pháp không có chủ
Hiểu điều này, rõ đạo Bồ-đề
Vậy nên danh hiệu Ngài là Phật.
Các chúng sinh này được lợi lớn
Nếu gặp Đạo sư và hỏi pháp
Người ấy chẳng sợ rơi đường ác
Người này thường được đến đường lành.
Chúng con nay được cúng Thượng Nhân
Tất cả đều cúng ta cũng cúng
Rồi đem hồi hướng tâm Bồ-đề
Nguyện khiến tất cả như Nhân Tôn.
Giả sử hư không có thể lượng
Sợi lông có thể tát cạn biển
Mặt trời, trăng, sao rời hư không
Công đức của Phật không thể hết!

Bấy giờ, Thế Tôn an tọa trên xe báu, lướt hư không mà đi, phóng ra ánh hào quang vàng. Ánh hào quang này chiếu khắp cả tam thiên đại thiên thế giới. Lúc trong núi Kỳ-xà-quật ở thành Vương xá, hào quang chiếu soi thêm sáng thì ở thành Vương xá, vua A-xà-thế cùng phu nhân quyến thuộc, binh chúng, các Tỳ-kheo, Tỳ-kheo-ni, Ưu-bà-tắc, Ưu-bà-di, Bà-la-môn, Cư sĩ thấy điềm sáng này rồi cùng mang hương hoa, bột thơm, hương xoa, cờ, phướn, lọng báu và các nhạc cụ, ra khỏi thành Vương xá để nghênh đón

Như Lai. Ra khỏi thành rồi, tiến thẳng đến núi Kỳ-xà-quật. Từ xa, họ đã nghe tiếng âm nhạc hòa lời ca vi diệu của Khẩn-na-la vang khắp trong núi Kỳ-xà-quật.

Bấy giờ, vua Đại thọ Khẩn-na-la dùng thần lực của Đức Phật, từ hư không hạ xuống, đem xe bằng báu lớn an trí trong núi Kỳ-xà-quật.

Lúc ấy, Thế Tôn từ xe báu bước xuống, đến ngồi vào tòa ngồi đã bày sẵn tại chỗ ở của mình. Các vị Bồ-tát, chúng đại Thanh văn cùng xuống xe, làm lễ dưới chân Như Lai, rồi lần lượt ngồi vào chỗ ngồi của mình.

Bấy giờ, vua A-xà-thế và phu nhân, thê nữ, bà con nội ngoại, Tỳ-kheo, Tỳ-kheo-ni, Ưu-bà-tắc, Ưu-bà-di, Bà-la-môn, Cư sĩ... đều mang vật phẩm cúng dường của mình cúng dường Như Lai. Rồi quỳ xuống, chấp tay, thăm hỏi Phật:

–Bạch Thế Tôn! Ngài không mệt mỏi ư? Ngài đi đường có yên ổn, tốt lành không?

Thăm hỏi xong, họ lùi về ngồi một bên. Lúc ấy, Bồ-tát Thiên Quan bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn! Vua Đại thọ Khẩn-na-la và chúng Khẩn-na-la kéo xe Như Lai vượt hư không đến đây thì được bao nhiêu phước đức?

Phật dạy:

–Này Thiện nam! Vua Đại thọ Khẩn-na-la này và các quyến thuộc phát đạo tâm ấy, từ nay về sau sẽ đạt được Ngũ thông mãi cho đến khi thành Phật. Từ cõi Phật này cho đến cõi Phật khác luôn được gặp Phật, nghe Pháp, cúng dường chúng Tăng. Đời đời sinh ra thường biết đời trước của mình, đạt được biện tài khéo léo, âm thanh cực hay, cũng chẳng lìa bỏ sự giáo hóa chúng sinh, đời đời luôn luôn siêng năng hộ trì chánh pháp, siêng năng giáo hóa chúng sinh.

Bấy giờ, vua A-xà-thế nói với vua Đại thọ Khẩn-na-la:

–Này vua Khẩn-na-la! Bệ hạ đã đạt được lợi ích lớn. Như Lai hôm nay khen ngợi công đức của bệ hạ.

Này vua Khẩn-na-la! Công đức của bệ hạ, ta cũng mong có được chút ít.

Khi đó, vua Đại thọ Khẩn-na-la nói với vua A-xà-thế:

–Đại vương biết cho, công đức của tôi có, tôi xin cho bệ hạ và các chúng sinh hết. Vì sao vậy? Này Đại vương! Các việc công đức Bồ-tát có đều đem cho tất cả chúng sinh.

Vì sao vậy? Thưa Đại vương! vì pháp của Bồ-tát không có keo kiệt, công đức của họ có đều đem ban cho chúng sinh mà tâm họ vui vẻ không buồn, không phiền não. Đại vương nên biết! Bồ-tát đem công đức này hồi hướng về Nhất thiết trí cũng vì nuôi dưỡng tất cả chúng sinh. Vì sao vậy?

Thưa Đại vương! Vì Bồ-tát hộ niệm các chúng sinh vậy. Bồ-tát tu hành hạnh Bồ-đề là làm chỗ dựa cho chúng sinh.

Này Đại vương! Hôm nay, Đại vương cũng có được lợi ích, được Đức Phật Thế tôn, Văn-thù-sư-lợi... làm Thiện tri thức, được gần gũi chư vị để nghe kinh, thính pháp, chẳng bị các vô minh, hắc ám ngăn che, tội nghịch, tâm nghi, phiền não trừ diệt hết, được ánh sáng pháp rộng lớn, được Pháp nhãn vậy, không có phiền não, Đại vương yên ổn mà trụ. Vậy nên, này Đại vương! Phải tự khắc phục, gắng sức trở thành pháp khí. Nếu nghe được pháp, thậm chí chỉ một câu mà chẳng quên mất thì gọi là hộ trì chánh pháp.

Bấy giờ, Bồ-tát Thiên Quan bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn! Bồ-tát thành tựu được bao nhiêu pháp mới có thể là pháp khí?

Khi ấy, Phật bảo Bồ-tát Thiên Quan:

–Này Thiện nam! Pháp khí của Bồ-tát có ba mươi hai.

Những gì là ba mươi hai?

1. Phật đã hộ trì là pháp khí Bồ-đề tâm.
2. Chuyên tâm ngay thẳng là pháp khí vô vi.
3. Thêm ý chí lớn là pháp khí căn lành.
4. Tu hành theo đạo là pháp khí cội gốc Bồ-đề.
5. Nhớ nghĩ chân chánh là pháp khí đa văn.
6. Tuệ là pháp khí ra khỏi các đường.
7. Tấn là pháp khí chứa nhóm nghĩa.
8. Thí là pháp khí giàu có.
9. Giới là pháp khí nguyện.
10. Nhẫn là pháp khí ba mươi hai tướng trạng phư.
11. Tinh tấn là pháp khí của tất cả Phật pháp.
12. Thiền là pháp khí luyện tâm.
13. Tuệ là pháp khí vượt chướng ngại.
14. Đại Từ là pháp khí bình đẳng chúng sinh.
15. Đại Bi là pháp khí cứu độ bản cùng.
16. Đại Hỷ là pháp khí ưa thích Phật pháp.
17. Đại Xả là pháp khí xa lìa ái, sân.
18. Thiện tri thức là pháp khí các thiện căn.
19. Tu tập đa văn là pháp khí Bát-nhã ba-la-mật.
20. Xuất gia là pháp khí của sự lìa bỏ ràng buộc, chướng ngại.
21. A-luyện-nhã xứ là pháp khí ít sự việc, không náo loạn.
22. Ưa nơi ở tịch tĩnh là pháp khí của các thiền định thần thông.
23. Bốn nhiếp pháp là pháp khí độ chúng sinh.
24. Hộ trì các pháp là pháp khí chiếu ánh sáng.
25. Đà-la-ni là pháp khí nghe được tất cả các pháp chưa nghe.
26. Biện tài là pháp khí đoạn trừ tất cả nghi hoặc.
27. Niệm Phật là pháp khí được gặp chư Phật.
28. Không có tâm náo hại là pháp khí hộ trì tất cả căn lành.
29. Pháp không là pháp khí đoạn trừ ngã kiến.
30. Nhân duyên là pháp khí bỏ châu báu.
31. Vô sinh pháp nhẫn là pháp khí xả các chướng ngại được thọ ký.
32. Duyên địa bất thoái là pháp khí vô úy.

Này Thiện nam! Đó là ba mươi hai pháp khí của Bồ-tát.

Khi Phật nói pháp này, mười ngàn chúng sinh phát tâm Vô thượng Bồ-đề cùng bạch Phật rằng:

–Bạch Thế Tôn! Nguyện cho chúng sinh được pháp khí này, cũng nguyện cho chúng con thành tựu được pháp khí này, như Phật đã nói!

Bấy giờ, Thế Tôn bảo vua Đại thọ Khẩn-na-la:

–Này Thiện nam! Ông hãy trở về chỗ ở, các quyến thuộc của ông có thể lo lắng!

Vua Khẩn-na-la bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn! Nếu Bồ-tát có lo lắng thì đó không gọi là Bồ-tát. Bởi vì sao? Vì có thể nhẫn chịu sự lo lắng mới là Bồ-tát.

Bạch Thế Tôn! Sao gọi là Bồ-tát lo lắng? Sao gọi là Bồ-tát không có lo lắng?

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Phật bảo vua Khẩn-na-la:

–Ông nên biết, Bồ-tát có bốn pháp thì có lo lắng.

Những gì là bốn pháp?

1. Nghe có vô lượng vô biên chúng sinh thì tâm sinh kinh sợ.
2. Nghe chịu vô lượng vô biên sinh tử thì tâm sinh kinh sợ.
3. Nghe Phật Như lai có vô lượng trí tuệ thì tâm sinh kinh sợ.
4. Nghe chứa nhóm vô lượng phước đức, trang nghiêm đầy đủ tướng tốt thì tâm sinh kinh sợ.

Này vua Khẩn-na-la! Bồ-tát thành tựu bốn pháp ấy thì sinh lo lắng.

Này vua Khẩn-na-la! Ông nên biết, Bồ-tát thành tựu được bốn pháp tâm không lo lắng.

Những gì là bốn pháp?

1. Nghe có vô lượng vô biên chúng sinh thì ta quyết sẽ an trí họ ở đạo Niết-bàn mà không lo lắng.

2. Nghe vô lượng sinh tử mà chẳng kinh sợ, quyết tu các căn lành, tâm không lo lắng.

3. Nghe Phật Như lai có vô lượng trí rồi, ta quyết thành tựu mỹ mãn đại trí như thế mà không lo lắng.

4. Nghe tập hợp vô lượng phước đức trang nghiêm, thành tựu mỹ mãn tướng hảo mà không lo lắng.

Đó là bốn pháp.

Này vua Khẩn-na-la! Ông nên biết, Bồ-tát lại thành tựu bốn pháp có lo lắng.

Những gì là bốn pháp?

1. Lúc nào cũng muốn chứng được thừa Thanh văn.
2. Lúc nào cũng muốn chứng được thừa Duyên giác.
3. Khi chánh pháp sắp diệt thì buông bỏ chẳng hộ trì.
4. Chẳng khuyên cho người khác an trụ Bồ-đề.

Đó là bốn pháp.

Này vua Khẩn-na-la! Ông nên biết, Bồ-tát lại có bốn pháp không có lo lắng.

Những gì là bốn pháp?

1. Có gặp khổ bức thiết chẳng bỏ tâm Bồ-đề.
2. Chẳng sinh tâm Thanh văn, Duyên giác.
3. Thà bỏ thân mạng chẳng bỏ chánh pháp.
4. Khuyên người phát tâm Bồ-đề cho dù vượt qua trăm ngàn do-tuần.

Đó là bốn pháp.

Này vua Khẩn-na-la! Ông nên biết, Bồ-tát lại thành tựu bốn pháp thì có lo lắng.

Những gì là bốn?

1. Thấy người đến xin sinh lòng sân hận, trách mắng.
2. Tự bằng lòng nằm yên.
3. Chẳng tu tập, học rộng hiểu nhiều.
4. Nếu nghe pháp rồi chẳng vì mọi người thuyết pháp lại.

Đó là bốn pháp.

Này vua Khẩn-na-la! Ông nên phải biết, Bồ-tát lại có bốn pháp không có lo lắng.

Những gì là bốn?

1. Thấy người đến xin rồi phát sinh tư tưởng Thiệt tri thức, không có tâm làm tổn

hại.

2. Chẳng ưa tự an lạc, thường muốn mọi người cùng vui.
3. Tu tập đa văn không nhằm chán, không cho là đủ.
4. Đã nghe được pháp thì ở trong đại chúng vì người thuyết giảng lại, chẳng mong

lợi dưỡng.

Đó là bốn pháp.

Này vua Khẩn-na-la! Ông nên biết, Bồ-tát lại thành tựu bốn pháp thì có lo lắng.

Những gì là bốn?

1. Chẳng chứa nhóm đạo Ba-la-mật.
2. Chẳng tu Nhiếp pháp.
3. Chẳng siêng năng giáo hóa chúng sinh, có chút ít công đức tự cho là đủ.
4. Chẳng tu vô lượng công đức của Bồ-tát.

Đó là bốn pháp.

Này vua Khẩn-na-la! Ông nên biết, Bồ-tát lại thành tựu bốn pháp thì không có lo lắng.

Những gì là bốn?

1. Thường siêng năng tinh tấn tu các pháp Ba-la-mật như lửa cháy trên đầu.
2. Thường siêng năng tinh tấn tập hợp bốn Nhiếp pháp.
3. Thường siêng năng tu đầy đủ các công đức.
4. Chứa nhóm vô lượng công đức của Bồ-tát.

Đó là bốn pháp.

Bấy giờ, Thế Tôn nói bốn pháp này rồi, sai vua Đại Thọ Khẩn-na-la bảo với vua A-xà-thế:

–Này Đại vương! Hôm nay, Đại vương có nghe Phật thuyết giảng pháp bốn câu không lo lắng như vậy của Bồ-tát chẳng?

Vua A-xà-thế liền bạch Phật rằng:

–Bạch Thế Tôn! Con đã nghe!

Phật nói:

–Này Đại vương! Vậy nên, nếu các vị Bồ-tát tu hành Bồ-đề thì chẳng nên lo lắng.

Vua A-xà-thế bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn! Sao gọi là Bồ-tát tu hạnh Bồ-đề?

Lúc ấy, vì muốn thành tựu mỹ mãn cho Khẩn-na-la, Càn-thát-bà, Ma-hầu-la-già... nên Thế Tôn khiến cho trong các tiếng nhạc phát ra pháp âm, lại muốn đáp lại việc vua A-xà-thế hỏi về vấn đề Bồ-tát tu hạnh Bồ-đề mà nói kệ tụng để hiển bày nghĩa ấy:

*Nếu muốn tu hành hạnh lợi ích
Nghe được pháp rồi làm đúng theo
Tu hạnh Bồ-đề, hạnh tối thắng
Tu hành hạnh đó không lo lắng.
Tu hạnh an lạc vì chúng sinh
Hành Từ bình đẳng trong chúng sinh
Tu hành hạnh Bồ-đề tối thắng
Các loại hạnh kia nhiều vô ngân.
Vì chúng sinh tu hạnh kiên cố
Người tu hành ý chí thanh tịnh
Tu hành hạnh Bồ-đề tối thắng*

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Hạnh kia chẳng rơi xuống đường ác.
Tu theo bố thí, hạnh buông xả
Làm theo hạnh bỏ hết tất cả.
Tu hành hạnh Bồ-đề tối thắng
Người kia không có hạnh lẫn tiếc
Tu theo tịnh giới, hạnh tịch tĩnh
Thân, miệng thanh tịnh, không hạnh nhờn.
Tu hành hạnh Bồ-đề tối thắng
Người ấy không hề hủy phạm hạnh
Theo hạnh nhẫn nhục, hạnh lợi ích
Lìa khỏi hạnh lỗi lầm, sân hận.
Tu hành hạnh Bồ-đề tối thắng
Hạnh kia không sân hận độc hại
Tu theo hạnh tinh tấn, lực trụ
Hạnh không nhàm chán trong sinh tử.
Tu hành hạnh Bồ-đề tối thắng
Hạnh kia trọn không có biếng nhác
Tu theo hạnh thiền định Tam-muội
Thân tâm tĩnh lặng, không náo loạn.
Tu hành hạnh Bồ-đề tối thắng
Hạnh kia trọn không có rối loạn
Tu theo hạnh trí tuệ Bồ-đề
Tất cả pháp hạnh cũng như thế.
Tu hành hạnh Bồ-đề tối thắng
Hạnh kia trọn không có vô trí
Tu theo hạnh Từ, tâm lợi ích
Đối với chúng sinh hạnh thắng Bi.
Tu hành hạnh Bồ-đề tối thắng
Hạnh kia trọn không có hại người
Tu theo hạnh Không, hạnh tịch tĩnh
Vô tướng, Vô nguyện, hạnh thanh tịnh.
Tu hành hạnh Bồ-đề tối thắng
Hạnh kia trọn không có ước nguyện
Tu theo hạnh chân, hạnh thật đế
Đầy đủ các hạnh nhất thiết trí.
Tu hành hạnh Bồ-đề tối thắng
Hạnh kia trọn không có chướng ngại
Tu theo hạnh tín, hạnh hoan hỷ
Khéo niệm, tư duy hạnh không loạn.
Tu hành hạnh Bồ-đề tối thắng
Hạnh kia không hề có bất tín
Tu tập hạnh thiền định giải thoát
Thì đạt được diệu hạnh Ngũ thông.
Tu hành hạnh Bồ-đề tối thắng
Hạnh kia không có gì ngăn ngại

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Tu hành hạnh Phật và hạnh pháp
Cung cấp Tăng bảo, hạnh thanh tịnh.
Tu hành hạnh Bồ-đề tối thắng
Hạnh kia thù thắng, thật tối thượng
Tu theo hạnh pháp và hạnh không
Hạnh giáo hóa tất cả chúng sinh.
Tu hành hạnh Bồ-đề tối thắng
Hạnh kia không có nơi trụ, dừng
Tu theo hạnh Nhân, hạnh quả báo
Hạnh đoạn dứt tất cả hữu biên.
Tu hành hạnh Bồ-đề tối thắng
Hạnh kia không thể bị nhiễm trước
Tu theo hạnh thanh tịnh, vô cấu
Hạnh giải thoát hết các kết sử.
Tu hành hạnh Bồ-đề tối thắng
Hạnh kia không thể có phiền não
Tu theo hạnh an ổn giải thoát
Hạnh vô úy thí các chúng sinh.
Tu hành hạnh Bồ-đề tối thắng
Hạnh kia có đủ tất cả nguyện
Tu theo hạnh tháng và hạnh ngày
Như hạnh hoa sen không nhiễm ô.
Tu hành hạnh Bồ-đề tối thắng
Đó là bậc người, trời kính lễ
Tu hạnh Đế Thích, hạnh Phạm vương
Là diệu hạnh của pháp thanh tịnh.
Tu hành hạnh Bồ-đề tối thắng
Hạnh đó khiến ma quân kinh sợ
Tu theo hạnh thắng, hạnh tối thượng
Hạnh đoạn trừ tham dục, sân hận.
Tu hành hạnh Bồ-đề tối thắng
Hạnh kia không hề có sân si
Tu theo hạnh ngoại đạo cấm giới
Diệu hạnh của Tuệ nhân thanh tịnh
Tu hành hạnh Bồ-đề tối thắng
Hạnh kia không có chút vọng tưởng
Tu theo hạnh điều phục tịch tĩnh
Hạnh không có danh, sắc, loạn cuồng
Tu hành hạnh Bồ-đề tối thắng
Đó là bậc người, trời kính lễ
Tu theo hạnh dễ, hạnh ích lợi
Hạnh thắng diệu trừ đạo sai trái
Tu hành hạnh Bồ-đề tối thắng
Người kia thường có hạnh trí tuệ
Tu hạnh cầu tấn, hạnh mạnh mẽ

*Hay dũng mãnh, ma quân sợ hãi.
Tu hành hạnh Bồ-đề tối thắng
Người đó biết rõ chốn đạo tràng
Tu hạnh không ngăn, hạnh hiển bày
Đạt được diệu hạnh Đà-la-ni.
Tu hành hạnh Bồ-đề tối thắng
Hạnh kia chẳng mất đi quả báo
Tu tập hạnh chánh, hạnh tịch tĩnh
Hạnh thường xuất gia ở mọi lúc
Tu hành hạnh Bồ-đề tối thắng
Hạnh kia tu đúng như lời nói
Tu theo hạnh thắng, hạnh Trưởng giả
Làm theo thế gian không thắng hạnh.
Tu theo hạnh phương tiện tương ưng
Bỏ đi hạnh thiên lạc vi diệu
Tu hành hạnh Bồ-đề tối thắng
Hạnh kia không hề có phiền não.
Tu theo hạnh đời, hạnh lìa đời
Hạnh Dục giới, Sắc giới, Vô sắc
Tu hành hạnh Bồ-đề tối thắng
Hạnh kia không có điều sợ hãi.
Tu hạnh biến khắp, hạnh tất cả
Đây đủ diệu hạnh, các căn lành
Tu hành hạnh Bồ-đề tối thắng
Bậc Trí kia giống như hư không.*

Khi Phật nói về pháp hạnh của Bồ-tát, năm trăm Bồ-tát đạt được pháp Nhẫn vô sinh, vua A-xà-thế và quyến thuộc, Bà-la-môn, cư sĩ trong thành Vương xá và tám ngàn chúng sinh trong số quyến thuộc của Khẩn-na-la đã phát tâm vô thượng Bồ-đề, cùng bạch Phật rằng:

–Bạch Thế Tôn! Chúng con sẽ nương theo các hạnh của Bồ-tát tu hành Bồ-đề như đã nói trên mà tu hành đúng như lời đã nói.

Bấy giờ, Thế Tôn nói với vua Đại thọ Khẩn-na-la:

–Hôm nay, ông hãy trở về chỗ ở của mình!

Lúc ấy, vua Đại thọ Khẩn-na-la và phu nhân cùng các con cái, tất cả quyến thuộc... đánh lễ dưới chân Phật, đi nhiều quanh bên phải ba vòng, sám hối Thế Tôn, tấu các âm nhạc, trời mưa xuống nhiều hoa, phóng ra ánh sáng lớn, đất đai chấn động. Quyến thuộc và vua Đại thọ Khẩn-na-la, ngay lúc ấy, liền quay trở về trong núi Hương sơn. Bấy giờ, Thích Đề-hoàn Nhân bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn! Vua Đại thọ Khẩn-na-la này mới có thể cúng dường Đức Phật chân thật, cúng dường pháp chân thật như thế.

Phật dạy:

–Này Kiều-thi-ca! Không chỉ một mình ông gọi là chân thật mà các Đế Thích, Phạm vương, Hộ thế đại vương, Thanh văn, Duyên giác khắp trong tam thiên đại thiên thế giới đều cho là vua Đại thọ Khẩn-na-la này chân thật thù thắng. Vì sao vậy?

Này Thiên chủ! Bồ-tát phát tâm rồi thì hơn tất cả Thanh văn, Duyên giác.

Này Kiều-thi-ca! Không ai có thể hơn Bồ-tát được chỉ trừ Như lai. Vì sao vậy?
Từ nơi Bồ-tát sinh ra Như lai, từ nơi Như Lai sinh ra tất cả Thanh văn, Duyên giác!
Bấy giờ, Thích Đề-hoàn Nhân nghe được điều Như Lai đã nói này liền rơi lệ nói như vậy:

–Ta nay vĩnh viễn bị lia khỏi Đại thừa!

Lúc ấy Thiên tử Cù-di thưa với Thích Đề-hoàn Nhân:

–Thưa Thiên chủ phụ vương! Đúng vậy! Đúng vậy! Tất cả các hạnh, tất cả các pháp không có chướng ngại, từ vọng tưởng khởi lên, không thể phát sinh tâm đạo Vô thượng chánh chân, không thể thương xót tất cả chúng sinh, không thể tu theo tâm đại Từ. Nay Thiên chủ phụ vương lại nói gì? Đã vào chánh vị đốt cháy chủng tử thì ở Đại thừa này mãi mãi chẳng phải pháp khí kia.

Khi Thiên tử Cù-di nói lời này, năm trăm Thiên tử trong ba mươi ba tầng trời đều phát tâm đạo Vô thượng chánh chân.

Bấy giờ, Thiên tử Cù-di bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn! Hiện con muốn gần gũi với hạnh của Bồ-tát. Trăm ngàn ức kiếp tu hạnh khổ khó làm, Phật từ khi tu cho đến khi ở chỗ Phật Nhiên Đăng được Vô sinh pháp nhẫn, con nguyện xin Đức Phật nói ra chút ít, chúng con nghe rồi sẽ nương theo lời dạy tu hành và sẽ đạt được pháp đó.

Bấy giờ, Thế Tôn bảo Thiên tử Cù-di:

–Không có Bồ-tát nào không gieo trồng thiện căn mà được vô sinh nhẫn. Bồ-tát gieo trồng vô lượng căn lành thì sau đó mới đạt được Vô sinh pháp nhẫn.

Này Thiên tử Cù-di! Bồ-tát thành tựu bốn pháp này thì đạt được vô sinh pháp nhẫn. Những gì là bốn?

1. Chư Phật bình đẳng.
2. Các pháp bình đẳng.
3. Thế giới bình đẳng.
4. Chúng sinh bình đẳng.

Này Cù-di! Đó là bốn pháp mà Bồ-tát thành tựu thì được Vô sinh pháp nhẫn. Bồ-tát lại thành tựu bốn pháp. Những gì là bốn?

1. Quen thích bốn không.
2. Quen thích đại Bi, ba môn giải thoát.
3. Quen thích phương tiện, sáu pháp Ba-la-mật.
4. Quen thích Thiền định và năm Thần thông.

Đó là bốn pháp. Bồ-tát lại thành tựu bốn pháp. Những gì là bốn?

Đó là:

1. Biết tánh “ấm” tức là Bồ-đề.
2. Biết tánh của các giới tập trung ở Bồ-đề, tin tính của Bồ-đề tức là tánh của các giới.
3. Biết tánh của các “nhập” tập trung vào Bồ-đề, dùng tánh của Bồ-đề quán đến các “nhập”; tất cả các pháp tập trung vào Bồ-đề,
4. Tánh của Bồ-đề tức là tính của các pháp, quyết định không có nghi ngờ.

Đó là bốn pháp. Bồ-tát lại thành tựu bốn pháp. Những gì là bốn?

1. Biết tất cả các pháp trụ ở thật tế chẳng lay động.
2. Biết tất cả các pháp trụ ở trong chân như.
3. Tin các pháp trong ba đời tánh chẳng hoại.

4. Quán các pháp bình đẳng như tính hư không.

Này Cù-di! Đó là những bốn pháp mà Bồ-tát thành tựu thì được vô sinh pháp nhãn.

Khi Phật nói pháp này, năm trăm Bồ-tát chứng đắc Vô sinh pháp nhãn. Thiên tử Cù-di đạt được Thuận nhãn.

Bấy giờ, Thế Tôn muốn đem kinh pháp này ấn chứng nên bảo Đại đức A-nan:

–Này A-nan! Ông hãy thọ trì kinh này! Kinh này tên là “Đại thọ Khẩn-na-la vương nhập tác nhất thiết pháp môn hạnh.”

Đại đức A-nan bạch:

–Bạch Thế Tôn! Con đã thọ trì pháp chưa từng có vậy. Bạch Thế Tôn! Kinh này rất thâm thâm vi diệu. Nghĩa kia quyết định, lời văn trang nghiêm.

Bạch Thế Tôn! Không có kinh nào khác có thể hơn được kinh này. Nay ở trong kinh này không gì mà chẳng khai thị.

Bạch Thế Tôn! Ở trước mắt con dù được pháp quang minh cũng không bằng được kinh này. Con nay tự hiểu ở trong kinh này đạt được trăm ngàn vạn ức công đức.

Bạch Thế Tôn! Con nay dùng trí tuệ có hạng lượng vào ngôi vị Thanh văn để nghe kinh ấy mà còn được ánh sáng pháp lớn lao như vậy, huống là Đại Bồ-tát thành tựu vô lượng biển cả pháp khí, dùng vô úy đại trí tu tập các pháp, vì các chúng sinh làm hạnh không mồi, dùng vô lượng đại trí nghe pháp như thế thì được bao nhiêu pháp môn?

Phật dạy:

–Này A-nan! Giả sử tất cả ánh sáng mặt trăng mặt trời tam thiên đại thiên thế giới này so với ánh sáng pháp của các Bồ-tát đạt được thì chỉ cần ánh sáng của một lỗ chân lông thôi, đủ có thể làm lu mờ ánh sáng của các mặt trời, mặt trăng đó.

Này A-nan! Nếu tất cả lỗ chân lông của Phật Như Lai đều phóng ra ánh sáng thì các ánh sáng này đều có trí tuệ vậy.

Này A-nan! Như Lai có ánh sáng trí tuệ này. Như Lai dùng ánh sáng trí tuệ này có thể biết tất cả tâm hạnh của chúng sinh. Nếu có chúng sinh nghe được kinh này, đều sẽ được ánh sáng trí rộng lớn này chiếu soi. Nếu có ai biên chép, thọ trì đọc tụng thông suốt, rồi ở trong đại chúng vì người diễn nói rộng rãi, chính niệm suy nghĩ, theo đúng lời dạy mà tu hành thì người này nhất định chẳng lìa khỏi tâm Bồ-đề, giáo hóa chúng sinh, đại Bi trang nghiêm, mặc áo giáp đại Từ, hàng phục các ma.

Này A-nan! Ông nên biết, người như vậy là quyết định hưởng về đạo tràng.

Lúc ấy Tôn giả A-nan bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn! Nhờ thần lực của Đức Phật nên hôm nay con đã thọ trì được kinh pháp này.

Bạch Thế Tôn! Nếu có thiện nam, thiện nữ thọ trì, đọc tụng, biên chép kinh này, rồi ở trong đại chúng vì người thuyết giảng rộng rãi thì được bao nhiêu công đức?

Phật dạy:

–Này A-nan! Nếu có Bồ-tát, thiện nam, thiện nữ mỗi buổi sáng đem bảy báu đầy cả tam thiên đại thiên thế giới bố thí cho Tu-đà-hoàn, Tu-đà-hàm, A-na-hàm, A-la-hán và các vị Duyên giác cho đến các Đức Phật nữa. Và cứ như thế, buổi trưa, buổi chiều, đầu đêm, giữa khuya, cuối đêm, Bồ-tát bố thí như trên, đến trọn một ngàn năm.

–Này A-nan! Ý ông thế nào? Thiện nam, thiện nữ, này có công đức nhiều lắm chăng?

Tôn giả A-nan đáp:

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

–Rất nhiều, bạch Thế Tôn! Rất nhiều, thưa Đấng Thiện Thệ!

Bạch Thế Tôn! Nếu trong một ngày mà đã được công đức nhiều vô lượng vô biên hướng là hàng ngàn năm.

Phật dạy:

–Này A-nan! Ta nay xướng lên khiến cho thiện nam, thiện nữ này vì chứng Bồ-đề, vì giáo hóa chúng sinh, vì chuyển bánh xe pháp mà thọ trì kinh này, lại đọc tụng, biên chép rồi ở trong đại chúng thuyết giảng, phước đó đã là thù thắng vi diệu, hướng lại có thể nương theo lời dạy mà tu hành.

Này A-nan! Đối với kinh này, nếu có người thọ trì, thậm chí một bài kệ bốn câu thôi, ở trong đại chúng vì người thuyết giảng thì phước kia đã là thù thắng. Vì sao? Vì bố thí như vậy gọi là pháp thí, sự bố thí cao nhất trong việc bố thí. Thí như vậy tức là pháp thí. Đó là sự xả bỏ thù thắng, gọi là xả bỏ đối với pháp. Đó tên là “Thượng thọ” nghĩa là thọ nhận được pháp. Đó tên là “Thượng trì” nghĩa là gìn giữ pháp. Vì sao vậy?

Này A-nan! Bố thí pháp rồi có thể diệt hết kết sử, của báu cho rồi thêm lớn phiền não! Vậy nên, Bồ-tát vì diệt kết sử phải làm pháp thí. Chư Phật đã ấn khả. Như vậy, bố thí pháp thì có thể thu giữ tất cả công đức.

Này A-nan! Bồ-tát bố thí pháp thì có ba mươi hai công đức tiếng khen.

Những gì là ba mươi hai công đức?

1. Có sự nhớ nghĩ chân chánh.
2. Có được trí tuệ.
3. Có được tinh tấn.
4. Có xa lìa xan tham kết sử.
5. Có ít dâm dục.
6. Có ít sân hận.
7. Có ít ngu si.
8. Hàng phục các kết sử của mình, của người.
9. Được nhiều người ái kính, chư Thiên khen ngợi, các Rồng, Dạ-xoa, Càn-thát-bà... thường theo hộ trì.
10. Chẳng luống thọ dụng sự cúng dường của người.
11. Y phục, đồ ăn, thức uống, ngọa cụ, thuốc men... chẳng cầu mà được.
12. Danh tiếng vang xa, các ác quỷ... trong mười phương thế giới không thể phá hoại.
13. Các Đức Phật Thế Tôn đã khen ngợi.
14. Hộ trì chánh pháp, giữ gìn pháp tạng của Phật.
15. Không rơi vào trong các đường ác.
16. Sinh vào người, trời chẳng lấy làm khó.
17. Luôn được gặp Phật.
18. Chẳng lìa nghe Pháp.
19. Chẳng lìa cúng dường Tăng.
20. Biết được túc mạng.
21. Sinh vào cõi Phật thanh tịnh.
22. Sinh ra đời các căn đầy đủ.
23. Thân được ba mươi hai tướng trang nghiêm.
24. Làm thượng chủ.
25. Gieo trồng căn bản chủng tử Đà-la-ni.

26. Tạo nhân “vô đoạn biện trí”.
27. Được quyến thuộc là người trí tuệ.
28. Tập hợp các nhân đại trí.
29. Mau chóng chứng đắc pháp.
30. Chẳng khởi lòng nhớ nghĩ bất chính.
31. Lìa bỏ tất cả tài thí của thế gian.
32. Được biện tài đại pháp tạng vô tận.

Này A-nan! Bồ-tát thí pháp thì có ba mươi hai công đức tiếng khen.

Bấy giờ, Thích Đề-hoàn Nhân bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn! Chúng con cũng sẽ thọ trì kinh này. Bạch Thế Tôn! Sau khi Như Lai và Niết-bàn có “pháp khí chúng sinh” thì con sẽ khiến cho họ được nghe kinh này, khiến họ tin hiểu, con sẽ hộ vệ họ. Vì sao vậy?

Bạch Thế Tôn! Vì chúng con muốn được công đức như trên.

Lúa ấy, Thế Tôn khen Thích Đề-hoàn Nhân:

–Hay thay, hay thay! Này Thiên chủ! Ông nay mới có thể siêng năng hộ trì pháp, gắm tiếng gắm sự.

Này Thiên chủ! Nay ông dùng cái thiện căn hộ trì pháp này để tồn tại theo pháp của ta thì chúng A-tu-la đều sẽ hàng phục, chư Thiên được lợi ích. Vì sao vậy?

Này Kiều-thi-ca! Được thấy pháp vô úy như vậy, nên gọi là đối với các pháp không chỗ nhiễm trước.

Này Thiên chủ! Các điều sợ hãi đều do chấp trước ở ngã kiến vậy.

Này Thiên chủ! Nếu không vương mắc chính là hộ trì chánh pháp.

Bấy giờ, chủ thế giới Ta-bà, vua Đại phạm thiên bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn! Con cũng xả vô lượng Thiên lạc để đi đến thành ấp, xóm làng, quận huyện mà lưu thông pháp này. Con cũng sẽ đến chỗ những người nghe pháp kia, khiến cho người nói pháp có được sức nhớ nghĩ kiên cố. Vì sao? Vì từ trong pháp này sinh ra vô lượng Thanh văn, Duyên giác, Đệ Thích, Phạm vương, Hộ thế.

Bấy giờ, Tứ đại Thiên vương bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn! Bốn vua chúng con chính là Thanh văn của Phật, sẽ hộ trì kiên cố đối với kinh pháp này khiến được trụ thế lâu dài. Các quyến thuộc của con nếu có người không tin pháp này của Phật thì con điều phục khiến họ phải tin, ở trong pháp của Phật thêm siêng năng tinh tấn gần gũi yêu thích.

Bạch Thế Tôn! Nếu có Trời, Rồng, Dạ-xoa, Càn-thát-bà, A-tu-la, Ca-lâu-la, Khẩn-na-la, Ma-hầu-la-già... mà có kẻ ác tâm, nếu muốn hàng phục thì phải tụng chú này. Đó là:

1. Đa la ti.
2. Y ti.
3. Y na ti.
4. Bà la ti.
5. Hô lâu.
6. Ma ha hô lâu.
7. Hô lâu hô lâu.
8. Y bà tri.
9. Tỳ bà tri.
10. Ba ly xa đà ni Kỳ na nê.

11. Ba ca xa nê.
12. Hi trì hi trì.
13. Sinh tỳ trì.
14. A xa.
15. Đa xa.
16. Ma la y để nê già hầu.
17. Tát bà pha pha đề na.
18. Tát bà di lợi xa pha đả khư đa na.
19. A na ưu Đa-la tát bà phục đa na Phật đà bạt ni đa.

(20) Bốn Đại Thiên vương đã được nghe câu chú.

(21) Nhờ sức thần chú này mà các mong cầu ham muốn ngán ngủ đều có thể hàng phục được hết.

Bấy giờ, Thế Tôn bảo Bồ-tát Di-lặc, Bồ-tát Thiên Quan:

–Này các Thiện trưởng phu! Ta nay đem pháp Vô thượng Bồ-đề khó được, đã tập hợp trong vô lượng ngàn vạn a-tăng-kỳ kiếp này phó chúc cho các ông, khiến cho pháp được trụ thế lâu dài, không đoạn diệt giữa chừng!

Bồ-tát Di-lặc, Bồ-tát Thiên Quan bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn! Sau khi Thế Tôn nhập Niết-bàn, chúng con sẽ lưu bố rộng rãi kinh pháp này, chúng con sẽ làm cho kinh pháp này đến tay các Bồ-tát có gieo trồng thiện căn sâu dày và cả các chúng sinh nữa; khiến được tự tại, hàng phục kiêu mạn, có thể thọ trì, tin hiểu kinh này. Sau khi Phật Niết-bàn, nếu có người được nghe kinh pháp này mà thọ trì, đọc tụng, biên chép, thuyết giảng thì phải biết là đều nhờ thần lực của Bồ-tát Di-lặc, của Bồ-tát Thiên Quan hộ trì.

Bấy giờ, Ma vương Ba-tuần đi đến trong pháp hội bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn! Nếu Ngài vì mọi người nói các pháp của Thanh văn thì điều đó con chẳng sợ gì! Hôm nay, Thế Tôn diễn thuyết pháp Bồ-tát như vậy thì Bồ-tát in theo dấu ấn Như lai hộ trì tất cả chúng sinh về đường giải thoát. Ngài nói pháp như vậy chẳng khác nào hôm nay con bị trúng mũi tên lo buồn. Con nay tự biết phương tiện của con là sinh lão, nên nguyện xin Phật Thế tôn nắm lấy tay con, không diễn thuyết kinh pháp có sức công đức rất lớn như thế nữa, chớ khiến cho chúng con lại bị trúng mũi tên lo buồn!

Phật bảo Ba-tuần:

–Người chớ sầu khổ! Phần nhiều chúng sinh ở tại cảnh giới của người chẳng tin kinh này, có ít chúng sinh có thể tin nhận mà thôi.

Này Ba-tuần! Ông nên biết, giống như từ đại địa nhón lấy ít đất, sự tin pháp thậm thâm của chúng sinh cũng rất ít như vậy. Số người chẳng tin kinh này cũng nhiều như đại địa còn lại.

Này Ba-tuần! Ông nên vui mừng mới phải.

Này Ba-tuần! Hơn nữa, cõi chúng sinh nhiều vô lượng vô biên.

Khi Phật nói pháp này, vô lượng chúng sinh trụ nơi tâm đạo Vô thượng chánh chân, chín vạn hai ngàn Bồ-tát được vô sinh pháp nhẫn, tám vạn bốn ngàn chúng sinh xa lìa trần cấu, đắc pháp Nhãn tịnh, tám ngàn Tỳ-kheo hết các lậu hoặc, tâm được giải thoát.

Khi ấy, tam thiên đại thiên thế giới chấn động; ánh sáng lớn soi khắp, trời rưới mưa hoa, trăm ngàn nhạc cụ không tấu mà kêu, trăm ngàn vạn ức na-do-tha chư Thiên

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

rất vui mừng, cùng ca ngợi:

–Chúng con nay ở trong cõi Diêm-phù-đề được gặp lại bánh xe pháp chuyển. Bạch Thế Tôn! Thuở trước ở tại nước Ba-la-nại, Ngài đã chuyển bánh xe pháp, làm lợi ích cho chúng sinh, nay lại thuyết giảng kinh này càng thêm lợi ích chúng sinh, thật là thù thắng! Trong số chúng sinh ấy có kẻ thọ trì kinh này thì người đó không bao lâu sẽ chuyển bánh xe pháp.

Bấy giờ, Bồ-tát Di-lặc, Bồ-tát Thiên Quan, Đại đức A-nan... bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn! Kinh này tên là gì? Thọ trì thế nào?

Phật dạy:

–Này các thiện nam tử! Kinh này tên là Đại thọ Khẩn-na-la sở vấn, còn có tên là Tuyên thuyết bất tư nghị pháp phẩm. Cứ y như thế mà thọ trì.

Phật nói kinh này rồi, Bồ-tát Di-lặc, Bồ-tát Thiên Quan, Đại đức A-nan... Tất cả đại chúng Trời, Rồng, Dạ-xoa, Càn-thát-bà... nghe Phật nói đều rất vui mừng.

